

Quỹ Đầu tư Trái phiếu Techcom
Được quản lý bởi
Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Kỹ Thương
TECHCOM BOND FUND
Managed by
Techcom Capital JSC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence – Freedom – Happiness

Hà Nội, ngày 27 tháng 05 năm 2025
Hanoi, day 27 month 05 year 2025

CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ
PERIODIC INFORMATION DISCLOSURE

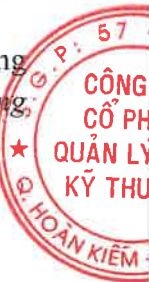
Kính gửi/ To: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/ *The State Securities Commission*

- Tên CTQLQ/ *Name of FMC* : Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Kỹ Thương (“TCC”)/*Techcom Capital Joint Stock Company*
 - Tên Quỹ/ *Name of fund*: Quỹ Đầu tư Trái phiếu Techcom (TCBF)/ *TECHCOM BOND FUND (TCBF)*
 - Địa chỉ/ *Address*: Tầng 20, Tòa nhà Techcombank, Số 6 Phố Quang Trung, Phường Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội/ *20th Floor, Techcombank Building, No. 6 Quang Trung Street, Tran Hung Dao Ward, Hoan Kiem District, Hanoi.*
 - Email: IB.Quanlyquy@techcombank.com.vn Website: <https://www.techcomcapital.com.vn/>
- Nội dung thông tin công bố/ *Content of disclosure information*:
Biên bản và Nghị Quyết Đại hội Nhà Đầu tư Thường Niên năm tài chính 2024 lần thứ hai của Quỹ TCBF/ *Meeting minutes and Resolutions of the second Annual General Meeting of Investors for the financial year 2024 of TCBF.*

Thông tin chi tiết/ *Details*: Tài liệu đính kèm/ *Attached documents*

- Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty/quỹ vào ngày 27/05/2025 tại đường dẫn: <http://www.techcomcapital.com.vn/>
This information was published on the company's/fund's website on May 27, 2025 at:
http://www.techcomcapital.com.vn

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./ *We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law.*



Tài liệu đính kèm/Attached documents:

- Biên bản Đại hội Nhà đầu tư thường niên
NTC 2024 lần thứ hai;

*Meeting minutes of the second Annual General
Meeting of Investors for the financial year 2024;*

- Nghị Quyết Đại hội Nhà đầu tư thường niên
NTC 2024 lần thứ hai;

*Resolution of the second Annual General Meeting of
Investors for the financial year 2024;*

**CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ
KỸ THUƠNG**

**TECHCOM CAPITAL JOINT STOCK
COMPANY**

Người được ủy quyền CBTT

Person authorized to disclose information



Phí Tuấn Thành

Tổng Giám Đốc/ Chief Executive Officer





Hà Nội, ngày 27 tháng 05 năm 2025

BIÊN BẢN HỌP ĐẠI HỘI NHÀ ĐẦU TƯ
ĐẠI HỘI NHÀ ĐẦU TƯ THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2024 LẦN THỨ HAI
Quỹ Đầu tư Trái phiếu Techcom (TCBF)

Đại hội Nhà Đầu tư thường niên năm tài chính 2024 lần thứ hai bằng hình thức họp trực tiếp

Đại hội Nhà Đầu tư thường niên năm tài chính 2024 lần thứ hai của Quỹ Đầu tư Trái phiếu Techcom (TCBF) được khai mạc:

Vào: 14h00 Thứ Ba ngày 27/05/2025.

Tại : Phòng họp tầng 3A, Tòa nhà Techcombank, Quang Trung, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Ông Phí Tuấn Thành – Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Kỹ Thương (TCC) phát biểu khai mạc Đại hội và giới thiệu bà Trịnh Thị Vân Anh – đại diện cho Ngân hàng giám sát của Quỹ - Ngân hàng TNHH MTV Standard Chartered (Việt Nam) tham dự Đại hội Nhà đầu tư thường niên năm tài chính 2024 lần thứ hai.

Bà Vũ Thanh Hằng – Thành viên Ban tổ chức - đọc báo cáo nguyên tắc làm việc của Đại hội và Báo cáo kiểm tra tư cách đại biểu theo đó:

Tổng số Nhà Đầu tư được mời tham gia biểu quyết là **35.850** Nhà Đầu tư, đại diện **702.397.090,28** chứng chỉ quỹ đang lưu hành tại thời điểm biểu quyết theo danh sách chốt ngày **25/03/2024**.

Đến thời điểm **14h15** ngày **27/05/2025**, tổng số Nhà Đầu tư và người được ủy quyền tham dự Đại hội đại diện cho **2.648.018,22** chứng chỉ quỹ biểu quyết, chiếm **0,38%** tổng số chứng chỉ quỹ đang lưu hành tại thời điểm chốt danh sách ngày **31/03/2025**.

Chi tiết như sau:

- **21** Nhà đầu tư trực tiếp tham dự, đại diện cho **415.029,18** chứng chỉ quỹ, chiếm **0,06%** tổng số đơn vị chứng chỉ quỹ đang lưu hành tại thời điểm chốt danh sách.
- **197** Nhà Đầu tư đại diện cho **1.418.484,30** chứng chỉ quỹ, chiếm **0,20%** tổng số đơn vị chứng chỉ quỹ đang lưu hành tại thời điểm chốt danh sách ủy quyền cho **Ông Phí Tuấn Thành - Tổng Giám đốc Công ty Quản lý quỹ**.
- **82** Nhà Đầu tư đại diện cho **814.504,74** chứng chỉ quỹ, chiếm **0,12%** tổng số đơn vị chứng chỉ quỹ đang lưu hành tại thời điểm chốt danh sách ủy quyền cho **Bà Nguyễn Thị Hoạt – Chủ tịch Ban đại diện Quỹ Đầu tư Trái phiếu Techcom (TCBF)**.

Trong đó,

Số lượng Nhà Đầu tư ủy quyền trực tuyến thông qua tài khoản giao dịch Chứng chỉ quỹ mở tại Đại lý phân phối là 279 Nhà Đầu tư, đại diện cho 2.232.989,04 Chứng chỉ quỹ, chiếm 0,32% số lượng Chứng chỉ quỹ đang lưu hành tại thời điểm 31/03/2025.

Số lượng Nhà Đầu tư ủy quyền gửi bản gốc giấy ủy quyền là 3 Nhà Đầu tư, đại diện cho 20.930,21 chứng chỉ quỹ, chiếm 0,00% số lượng chứng chỉ quỹ đang lưu hành tại thời điểm chốt danh sách.

Căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 18, Thông tư 98/2020/TT-BTC của Bộ Tài chính hướng dẫn hoạt động và quản lý quỹ đầu tư chứng khoán ban hành ngày 16 tháng 11 năm 2020 và Quy định tại Điều lệ Quỹ: “ Cuộc họp Đại hội nhà đầu tư được tiến hành khi có số nhà đầu tư tham dự đại diện cho trên 50% tổng số phiếu biểu quyết. Hình thức tham gia có thể là trực tiếp hoặc ủy quyền tham gia hoặc thực hiện bỏ phiếu từ xa (gửi thư, fax, thư điện tử, tham dự hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác) theo quy định tại Điều lệ quỹ..”,

Như vậy, Đại hội có thể tiến hành theo đúng quy định.

Ông Phí Tuấn Thành giới thiệu Chủ tọa đoàn, gồm có:

Chủ tọa đoàn

1. Ông Phí Tuấn Thành – Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Kỹ Thương;
2. Ông Vương Duy Anh – Thành viên Ban Điều hành Quỹ.

Ban Thư ký

- Bà Lê Thị Huyền Trang – Bộ phận Phát triển sản phẩm Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Kỹ Thương (TCC).

Đại hội đã thông qua Danh sách Ban kiểm phiếu, gồm có:

Ban Kiểm phiếu

- Bà Vũ Thanh Hằng – Bộ phận Phát triển sản phẩm Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Kỹ Thương (TCC).
- Bà Lê Hà Nhật Thu - Bộ phận Phát triển sản phẩm Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Kỹ Thương (TCC).

Đại hội đã thông qua Chương trình Đại hội Nhà Đầu tư thường niên năm tài chính 2024 của Quỹ TCBF bao gồm:

- Khai mạc:
 - Phát biểu khai mạc Đại hội.
 - Thông qua Chủ tọa đoàn, Ban Thư ký và Ban kiểm phiếu Đại hội.
 - Thông qua Chương trình Đại hội.
- Trình bày các báo cáo và kế hoạch hoạt động của Quỹ:
 - Báo cáo kết quả hoạt động của Quỹ năm 2024;
 - Kế hoạch hoạt động năm 2025;
 - Báo cáo tài chính đã kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024;
 - Báo cáo của Ngân hàng giám sát năm 2024;
 - Phương án phân phối lợi nhuận năm tài chính 2024;
 - Kế hoạch hoạt động của Ban Đại diện Quỹ năm 2025;

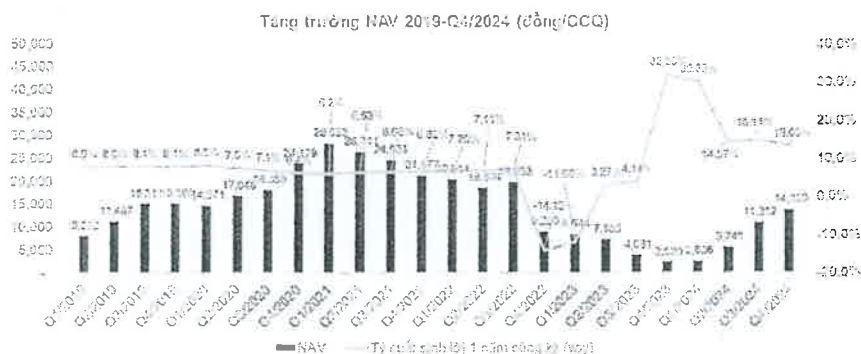
- Lựa chọn công ty kiểm toán cho Quỹ năm 2025;
 - Các nội dung ủy quyền cho Ban Đại diện Quỹ;
 - Sửa đổi và bổ sung Điều lệ Quỹ.
- Biểu quyết các nội dung xin ý kiến Nhà Đầu tư.
 - Thông qua báo cáo kết quả hoạt động cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024;
 - Thông qua kế hoạch hoạt động năm 2025;
 - Thông qua báo cáo tài chính đã kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024;
 - Thông qua báo cáo của Ngân hàng giám sát cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024;
 - Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm tài chính 2024;
 - Thông qua kế hoạch hoạt động của Ban Đại diện năm 2025;
 - Thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán cho năm tài chính 2025;
 - Thông qua các nội dung ủy quyền cho Ban đại diện Quỹ;
 - Sửa đổi và bổ sung một số nội dung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ.
 - Bế mạc Đại hội
 - Thông qua biên bản và nghị quyết Đại hội Nhà Đầu tư thường niên năm tài chính 2024.

NỘI DUNG ĐẠI HỘI

I- Trình bày các báo cáo và kế hoạch hoạt động của Quỹ:

1. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ NĂM 2024

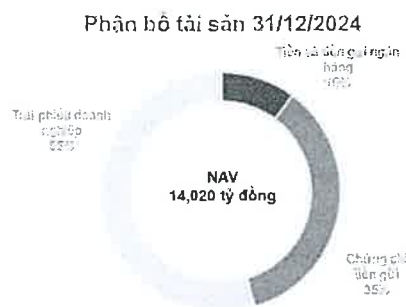
Trong bối cảnh nền kinh tế Việt Nam năm 2024 ghi nhận mức tăng trưởng GDP ấn tượng đạt 7,1%, thị trường trái phiếu doanh nghiệp (TPDN) ghi nhận sự phục hồi rõ nét chủ yếu nhờ sự cải thiện trong cơ chế quản lý và tâm lý thị trường, Nhà đầu tư đã quan tâm hơn tới kênh đầu tư trái phiếu, quỹ trái phiếu,... Cuối năm 2024, giá trị tài sản ròng của quỹ ghi nhận tăng lên 14.020 tỷ đồng, ghi nhận mức tăng hơn 5,5 lần giá trị tài sản ròng trong năm 2023.



Biểu đồ tăng trưởng Giá trị tài sản ròng và Quy mô 2019 -2024

Nguồn: TCC

Trong năm 2024, tỷ suất sinh lời ghi nhận tăng trưởng 13,65% so với năm 2023. Tại thời điểm 31/12/2024, Giá trị tài sản ròng (“NAV”) của Quỹ TCBF đạt 14.020 tỷ đồng, tương đương 20.199,60 đồng/CCQ.



Nguồn: TCC

Cuối năm 2024, tỷ trọng Trái phiếu doanh nghiệp chiếm 55%, Chứng chỉ tiền gửi chiếm 35% và Tiền và tiền gửi ngân hàng chiếm 10%.

2. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ NĂM 2025

Cập nhật thị trường chứng khoán Việt Nam

Thị trường chứng khoán Việt Nam trong năm 2025 được kỳ vọng sẽ tiếp tục đà tăng trưởng mạnh mẽ, nhờ vào sự hỗ trợ từ các yếu tố nội lực của nền kinh tế trong nước cũng như các cơ hội lớn đến từ thị trường quốc tế. Dưới đây là những động lực chính góp phần thúc đẩy sự phát triển của thị trường chứng khoán Việt Nam trong năm tới:

- **Tăng trưởng kinh tế ổn định.** Nền kinh tế Việt Nam dự kiến sẽ tiếp tục duy trì tốc độ tăng trưởng mạnh mẽ, tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển của thị trường tài chính. Theo mục tiêu mà Quốc hội giao cho Chính phủ, tăng trưởng kinh tế năm 2025 dự kiến đạt từ 6,5-7%, với mục tiêu phấn đấu đạt 7,5-8%. Đây là tín hiệu cho thấy sự cải thiện tích cực trong các hoạt động kinh tế, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp niêm yết phát triển và gia tăng lợi nhuận, từ đó tác động tích cực đến thị trường chứng khoán.
- **Nỗ lực cải thiện khung pháp lý.** Chính phủ cùng Bộ Tài chính đã và đang tập trung vào việc hoàn thiện khung pháp lý nhằm nâng cao tính minh bạch, an toàn và hấp dẫn của môi trường đầu tư. Các chính sách mới không chỉ giúp bảo vệ quyền lợi của nhà đầu tư mà còn tạo điều kiện để thị trường chứng khoán Việt Nam phát triển cả về quy mô lẫn chất lượng. Năm 2025 được kỳ vọng sẽ là năm của những bước tiến đột phá, khi thị trường chứng khoán có thể đạt được những thành tựu mới nhờ sự hậu thuẫn mạnh mẽ từ các chính sách vĩ mô.
- **Bùng nổ đầu tư công.** Với quyết tâm cải cách toàn diện bộ máy của hệ thống chính trị, tổng vốn đầu tư công dự kiến sẽ tăng từ 24% đến 31% so với năm 2024. Sự gia tăng này không chỉ thúc đẩy tăng trưởng GDP mà còn mở ra cơ hội phát triển lớn cho các ngành như xây dựng, vật liệu xây dựng, và logistics. Điều này hứa hẹn sẽ tạo ra một làn sóng tăng trưởng lan tỏa đến nhiều ngành nghề, qua đó hỗ trợ sự phát triển của thị trường chứng khoán.

- **Thu hút dòng vốn đầu tư nước ngoài.** Một sự kiện quan trọng được kỳ vọng trong năm 2025 là việc thị trường Việt Nam có thể được FTSE Russell nâng hạng lên thị trường mới nổi trong kỳ đánh giá vào tháng 9/2025. Nếu điều này thành hiện thực, đây sẽ là một cú hích lớn giúp tăng khả năng thu hút dòng vốn đầu tư nước ngoài, đặc biệt là từ các quỹ chỉ số quốc tế. Việc nâng hạng không chỉ mang lại dòng vốn mới mà còn cải thiện hình ảnh của thị trường chứng khoán Việt Nam trên bản đồ tài chính toàn cầu.
- **Sự hồi phục ổn định của ngành sản xuất.** Ngành sản xuất của Việt Nam được dự báo sẽ tiếp tục ổn định và tăng trưởng trong năm 2025, nhờ vào lợi thế từ chiến lược đa dạng hóa chuỗi cung ứng toàn cầu "Trung Quốc +1". Chiến lược này đã khiến Việt Nam trở thành điểm đến hấp dẫn cho dòng vốn FDI. Bên cạnh đó, sự gia tăng các đơn hàng xuất khẩu cũng sẽ tạo động lực quan trọng, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của các doanh nghiệp sản xuất và thúc đẩy giá trị trên thị trường chứng khoán.
- **Phát triển tài chính xanh.** Năm 2025 được xem là một cột mốc quan trọng đối với sự phát triển của thị trường tài chính Việt Nam, khi tài chính xanh đang ngày càng khẳng định vai trò là động lực chính thúc đẩy tăng trưởng bền vững. Những sản phẩm tài chính thân thiện với môi trường, cùng các chính sách khuyến khích đầu tư vào năng lượng tái tạo, dự kiến sẽ góp phần thu hút thêm dòng vốn từ cả trong và ngoài nước.

Nhìn chung, năm 2025 hứa hẹn sẽ là một năm nhiều triển vọng với những cơ hội lớn cho thị trường chứng khoán Việt Nam, khi các yếu tố nội tại và ngoại vi đều đang hội tụ để tạo ra một nền tảng vững chắc cho sự tăng trưởng dài hạn.

Trái phiếu chính phủ

KBNN đã công bố kế hoạch phát hành trái phiếu năm 2025 với khối lượng 500.000 tỷ VNĐ (+25% so với kế hoạch 2024). Lượng trái phiếu chính phủ đáo hạn trong năm 2025 không lớn khi chỉ ở ngưỡng 28,000 tỷ đồng, thấp trong vòng 4 năm trở lại đây. Tuy nhiên, nhu cầu vay của Chính phủ năm 2025 tăng mạnh với ước tính khoảng 20,6% so với kế hoạch vay Chính phủ năm 2024. Kế hoạch phát hành này có thể gây áp lực tăng lên lợi suất trái phiếu chính phủ. Áp lực tăng lên lợi suất trái phiếu có thể xuất hiện đặc biệt vào Quý 1; tuy nhiên, diễn biến thị trường sau đó có thể thuận lợi hơn, đưa lãi suất trái phiếu đi ngang. Các yếu tố tác động đến mặt bằng lãi suất TPCP như sau:

- Trên thị trường quốc tế, Chỉ số DXY đã vào xu hướng tăng trở lại khi kỳ vọng về việc cắt giảm lãi suất trong 2025 sẽ chậm hơn dự kiến do các số liệu tăng trưởng kinh tế của Mỹ giữ ở mức tích cực, thị trường việc làm phục hồi và lạm phát vẫn còn lo ngại quan ngại với các nhà điều hành chính sách. Bên cạnh đó, tình hình kinh tế yếu tại thị trường EU, Trung Quốc cũng củng cố sức khỏe của đồng Dollar. Lộ trình hạ lãi suất của Fed cho thấy sự trì hoãn trong năm 2025, tính đến thời điểm hiện tại thị trường dự báo Fed nhiều khả năng sẽ tiến hành 0-2 lần hạ lãi suất trong năm thay vì 3 lần như dự báo trước đó.
- Áp lực tỷ giá tiếp tục được dự báo trong tháng tiếp theo, do đó thanh khoản tại thị trường liên ngân hàng được dự báo ở ngưỡng kém dồi dào, lãi suất liên ngân hàng nhiều khả năng sẽ duy trì ở ngưỡng cao ở vùng 4 - 4.5%
- Trước áp lực tỷ giá nhất định, NHNN đã có động thái nâng tỷ giá trung tâm và nâng tỷ giá bán ra với các NHTMCP.

Kế hoạch hoạt động TCBF năm 2025

Năm bắt triển vọng thị trường trong năm 2025, Quỹ sẽ tiếp tục:

- Tích cực tìm kiếm các cơ hội đầu tư trên thị trường vào TPDN và CCTG với kì hạn và lãi suất phù hợp
- Song song sẽ xem xét gửi tiền ngắn hạn tại các TCTD lớn để tối ưu hóa chờ cơ hội đầu tư cũng như vẫn đảm bảo thanh khoản khi cần thiết

3. BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ KIỂM TOÁN NĂM 2024

Ông Phí Tuấn Thành – Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Kỹ Thương (TCC) đại diện cho Công ty Quản lý Quỹ trình bày tóm tắt báo cáo tài chính đã kiểm toán và báo cáo công ty Quản lý Quỹ cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024 của Quỹ.

4. BÁO CÁO GIÁM SÁT CỦA NGÂN HÀNG GIÁM SÁT NĂM 2024

Bà Trịnh Thị Vân Anh – Đại diện Ngân hàng giám sát trình bày tóm tắt báo cáo Ngân hàng giám sát trong năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024 tại Đại hội.

5. PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2024

Ông Phí Tuấn Thành - Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Kỹ Thương trình Đại hội nhà đầu tư “Phương án phân phối lợi tức năm tài chính 2024 của Quỹ Đầu Tư Trái Phiếu Techcom (TCBF)”, chi tiết như sau:

Quỹ TCBF thực hiện chia lợi tức năm tài chính 2024 theo quy định của pháp luật hiện hành và Điều lệ Quỹ

Hình thức thanh toán: tiền mặt.

Cách thức thanh toán: chuyển khoản.

Mức chi trả lợi tức và thời gian thực hiện: Đại hội Nhà Đầu tư ủy quyền cho Ban Đại diện Quỹ quyết định mức chi trả lợi tức năm tài chính 2024, cách thức, hình thức phân phối lợi nhuận và thời điểm thực hiện căn cứ tình hình thực tế, trên cơ sở tuân thủ quy định pháp luật có liên quan và Điều lệ quỹ; Công ty quản lý quỹ thực hiện các công việc liên quan đến việc phân phối lợi tức theo quyết định của Ban Đại diện quỹ.

6. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN ĐẠI DIỆN QUỸ NĂM 2025**(i) Báo cáo ngân sách hoạt động năm 2024**

STT	Loại chi phí	Thực tế năm 2024 (VND)	Ngân sách năm 2024 (VND)	% thực tế/ngân sách
I	Thù lao Ban Đại diện	720.000.000	720.000.000	
II	Chi phí đi lại và khách sạn	118.898.309	240.000.000	
1	Chi phí vé máy bay	11.092.466	75.000.000	
2	Chi phí khách sạn	74.478.582	145.000.000	
3	Chi phí khác	33.327.261	20.000.000	
III	Chi phí phòng họp	121.033.419	80.000.000	
	Tổng cộng	959.931.728	1.040.000.000	92,30%

- Ngân sách chi phí hoạt động của Ban Đại diện 2024 được sử dụng cho 3 thành viên Ban Đại diện với mức thù lao được thông qua tại Đại hội Nhà Đầu tư là 20 triệu đồng/người/tháng.
- Ban Đại diện họp theo định kỳ hàng quý (3 lần tổ chức qua conference call, 1 lần tổ chức họp trực tiếp)

(ii) Kế hoạch hoạt động năm 2025 - Ngân sách đề nghị phê duyệt cho năm 2025:

TCC đề xuất Đại hội Nhà Đầu tư phê duyệt đề xuất ngân sách chi phí hoạt động Ban Đại diện năm 2025 như sau:

STT	Loại chi phí	Ngân sách năm 2025 (VNĐ)	Thực tế năm 2024 (VNĐ)	% thay đổi
I	Thù lao Ban Đại diện	720.000.000	720.000.000	
II	Chi phí đi lại và khách sạn	172.000.000	118.898.309	
1	<i>Chi phí vé máy bay</i>	<i>12.000.000</i>	<i>11.092.466</i>	
2	<i>Chi phí khách sạn</i>	<i>100.000.000</i>	<i>74.478.582</i>	
3	<i>Chi phí phòng họp</i>	<i>60.000.000</i>	<i>33.327.261</i>	
III	Các chi phí khác liên quan đến cuộc họp Ban Đại diện	140.000.000	121.033.419	
	Tổng cộng	1.032.000.000	959.931.728	7,51%

Cơ sở đề xuất ngân sách:

- Chi phí liên quan đến vé máy bay, khách sạn, vận chuyển năm 2025 dự kiến sẽ điều chỉnh theo nhu cầu thực tế phát sinh năm 2024 và báo giá của các đơn vị cung cấp dịch vụ.
- Trong trường hợp số thành viên BDD tăng/giảm thì ngân sách này sẽ được điều chỉnh tăng/giảm tương ứng dựa trên mức chi phí cấu thành ngân sách nêu trên.
- Ngân sách không sử dụng hết trong năm tài chính của Ban Đại diện sẽ được hoàn lập vào cuối năm tài chính.
- Các chi phí khác liên quan đến cuộc họp Ban Đại diện là chi phí đi lại, ăn ở của các cán bộ nhân viên của Công ty Quản lý Quỹ đang quản lý trực tiếp Quỹ sẽ tham gia vào các cuộc họp của Ban Đại diện Quỹ để báo cáo tình hình hoạt động của Quỹ, cập nhật tình hình thị trường cũng như giải đáp các câu hỏi của Ban Đại diện trong các cuộc họp.

7. LỰA CHỌN CÔNG TY KIỂM TOÁN CHO QUỸ NĂM TÀI CHÍNH 2025

TCC đề xuất phương án ủy quyền cho Ban Đại diện Quỹ lựa chọn một công ty kiểm toán trong danh sách nêu dưới đây để thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính bán niên và kết thúc năm tài chính 2025 cho Quỹ TCBF theo quy định tại Điều lệ Quỹ và pháp luật có liên quan:

1. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam
2. Công ty TNHH PwC (Việt Nam)
3. Công ty TNHH KPMG Việt Nam
4. hoặc một trong các công ty kiểm toán khác thỏa mãn các điều kiện:
 - a) Có giấy phép được cung cấp dịch vụ kiểm toán do Bộ Tài chính cấp;
 - b) Có đầy đủ khả năng cung cấp dịch vụ kiểm toán;

- c) Được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cho phép kiểm toán Quỹ Đầu tư;
- d) Không phải là người có liên quan của Công ty Quản lý Quỹ hoặc Ngân hàng giám sát.

8. ỦY QUYỀN CHO BAN ĐẠI DIỆN QUỸ

Theo nội dung quy định tại Điều 20 Điều lệ quỹ, Đại hội Nhà đầu tư xem xét và ủy quyền cho Ban Đại diện quỹ quyết định:

- Quyết định mức Giá dịch vụ Quản lý trong mức tối đa là 1,5%/NAV/năm.
- Hiệu lực của việc điều chỉnh Giá dịch vụ Quản Lý sau khi Ban Đại Diện Quỹ phê duyệt sẽ được Công ty quản lý Quỹ công bố trên trang website.
- Trường hợp thay đổi Giá dịch vụ Quản lý vượt mức tối đa nêu trên sẽ phải được Đại Hội Nhà Đầu Tư phê duyệt

9. SỬA ĐỔI VÀ BỔ SUNG ĐIỀU LỆ QUỸ

Ông Phí Tuấn Thành trình Đại hội Nhà Đầu tư xem xét và thông qua việc bổ sung thêm nội dung Sửa đổi và bổ sung Điều lệ Quỹ trong chương trình họp tại Đại hội Nhà Đầu tư thường niên năm tài chính 2024 lần thứ hai của Quỹ Đầu tư Trái phiếu Techcom (TCBF) các nội dung như sau:

STT	Khoản mục, điều của Điều lệ mới	Khoản mục, điều của Điều lệ cũ	Lý do sửa đổi, bổ sung
1	Cập nhật địa chỉ của Công ty Quản lý Quỹ Tầng 20, Tòa nhà Techcombank, số 6 phố Quang Trung, Phường Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.	Tầng 28, Tòa C5, số 119 Trần Duy Hưng, Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, Hà Nội.	Cập nhật theo thực tế hoạt động của Công ty Quản lý Quỹ.
2	Cập nhật nội dung nêu tại phần CƠ SỞ PHÁP LÝ - Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2021 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp; - Luật số 03/2022/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đầu tư công, Luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật đầu tư, Luật nhà ở, Luật đấu thầu, Luật điện lực, Luật doanh nghiệp, Luật thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật thi hành án dân sự có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 3 năm 2022. - Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2021; - Luật số 56/2024/QH15 do Quốc hội thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của	- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2021 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp; - Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2021;	Cập nhật theo thực tế các định luật được ban hành.

	Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách Nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ Quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính; • Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2021; • Nghị định số 156/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2021; • Thông tư số 83/2024/TT-BTC ngày 26 tháng 11 năm 2024 hướng dẫn cơ chế, chính sách về giá dịch vụ trong lĩnh vực chứng khoán do nhà nước định giá áp dụng tại Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam và các công ty con, Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam • Thông tư số 102/2021/TT-BTC ngày 17 tháng 11 năm 2021 của Bộ Tài chính quy định giá dịch vụ trong lĩnh vực chứng khoán áp dụng tại các tổ chức kinh doanh chứng khoán, ngân hàng thương mại tham gia vào thị trường chứng khoán Việt Nam; • Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính về Hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2021; • Thông tư số 68/2024/TT-BTC ngày 18 tháng 9 năm 2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về giao dịch chứng khoán trên hệ thống giao dịch chứng	• Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2021; • Nghị định số 156/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2021; • Thông tư số 101/2021/TT-BTC ngày 17 tháng 11 năm 2021 quy định giá dịch vụ trong lĩnh vực chứng khoán áp dụng tại Sở giao dịch chứng khoán và Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam • Thông tư số 102/2021/TT-BTC ngày 17 tháng 11 năm 2021 của Bộ Tài chính quy định giá dịch vụ trong lĩnh vực chứng khoán áp dụng tại các tổ chức kinh doanh chứng khoán, ngân hàng thương mại tham gia vào thị trường chứng khoán Việt Nam; • Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính về Hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2021;	
--	---	---	--

khoản; bù trừ và thanh toán giao dịch chứng khoán; hoạt động của công ty chứng khoán và công bố thông tin trên thị trường chứng khoán; • Thông tư số 98/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính về Hướng dẫn hoạt động và quản lý quỹ đầu tư chứng khoán, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2021; • Thông tư số 99/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn về hoạt động của công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2021; • Thông tư số 119/2020/TT-BTC quy định hoạt động đăng ký, lưu ký, bù trừ và thanh toán giao dịch chứng khoán; • Thông tư số 120/2020/TT-BTC quy định giao dịch cổ phiếu niêm yết, đăng ký giao dịch và chứng chỉ quỹ, trái phiếu doanh nghiệp, chứng quyền có bảo đảm niêm yết trên hệ thống giao dịch chứng khoán; • Thông tư 51/2021/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân trong hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam; • Thông tư 198/2012/TT-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2012 của Bộ Tài chính về Chế độ kế toán áp dụng cho Quỹ mở; • Thông tư số 197/2015/TT-BTC ngày 03 tháng 12 năm 2015 của Bộ Tài chính ban hành Quy định về hành nghề chứng khoán; • Các văn bản pháp lý liên quan khác.	• Thông tư số 98/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính về Hướng dẫn hoạt động và quản lý quỹ đầu tư chứng khoán, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2021; • Thông tư số 99/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn về hoạt động của công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2021; • Thông tư số 119/2020/TT-BTC quy định hoạt động đăng ký, lưu ký, bù trừ và thanh toán giao dịch chứng khoán; • Thông tư số 120/2020/TT-BTC quy định giao dịch cổ phiếu niêm yết, đăng ký giao dịch và chứng chỉ quỹ, trái phiếu doanh nghiệp, chứng quyền có bảo đảm niêm yết trên hệ thống giao dịch chứng khoán; • Thông tư 51/2021/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân trong hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam; • Thông tư 198/2012/TT-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2012 của Bộ Tài chính về Chế độ kế toán áp dụng cho Quỹ mở; • Thông tư số 197/2015/TT-BTC ngày 03 tháng 12 năm 2015 của Bộ Tài chính ban hành Quy định về hành nghề chứng khoán; • Các văn bản pháp lý liên quan khác.
--	--

3	Bổ sung nội dung nêu tại phần CÁC ĐỊNH NGHĨA VÀ NGUYÊN TẮC GIẢI THÍCH “ Ngày định giá” Là ngày mà Công ty Quản Lý Quỹ xác định giá trị tài sản ròng của Quỹ theo quy định tại Luật chứng khoán và Điều lệ Quỹ. Đối với kỳ định giá hàng tháng, ngày định giá là ngày đầu tiên của tháng tiếp theo.	“ Ngày định giá” Là ngày mà Công ty Quản Lý Quỹ xác định giá trị tài sản ròng của Quỹ theo quy định tại Luật chứng khoán và Điều lệ Quỹ.	Bổ sung làm rõ thêm về ngày định giá hàng tháng theo quy định.
4	Cập nhật nội dung nêu tại Điều 10. Hạn mức đầu tư 10.1. Danh mục đầu tư của quỹ phải phù hợp với mục tiêu và chính sách đầu tư đã được quy định tại Điều lệ quỹ và công bố tại Bản cáo bạch. Cơ cấu danh mục đầu tư của Quỹ phải bảo đảm tuân thủ các hạn mức đầu tư sau: 	Điều 10. Hạn chế đầu tư 10.1. Hạn mức của Quỹ được quy định chi tiết tuân thủ các quy định tại Thông tư hướng dẫn hoạt động và quản lý các quỹ đầu tư chứng khoán. Cơ cấu danh mục đầu tư của Quỹ phải bảo đảm tuân thủ các hạn mức đầu tư sau: 	Cập nhật theo quy định tại Thông tư số 98/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020
5	Bổ sung tại Khoản 2 tại Điều 26. Quyền và nghĩa vụ của Ban Đại Diện quỹ và thành viên Ban Đại Diện Quỹ 26.2 Phê duyệt số tay định giá giá trị tài sản ròng của quỹ (trong đó có bao gồm trường hợp xác định giá trị tài sản khi giá thị trường của tài sản có biến động lớn (nếu áp dụng)); danh sách các tổ chức cung cấp báo giá không phải là người có liên quan của công ty quản lý quỹ và ngân hàng giám sát, phê duyệt danh sách các tổ chức tín dụng mà quỹ được gửi tiền và đầu tư công cụ thị trường tiền tệ mà quỹ được phép đầu tư theo quy định tại điểm a, b khoản 3, Điều 9, Điều lệ quỹ; Chấp thuận các giao dịch vào các tài sản được phép đầu tư theo phương thức thỏa thuận (trừ trường hợp giao dịch thực hiện trên hệ thống giao dịch của Sở giao dịch chứng khoán).	26.2. Phê duyệt số tay định giá giá trị tài sản ròng của quỹ; danh sách các tổ chức cung cấp báo giá không phải là người có liên quan của công ty quản lý quỹ và ngân hàng giám sát, phê duyệt danh sách các tổ chức tín dụng mà quỹ được gửi tiền và đầu tư công cụ thị trường tiền tệ mà quỹ được phép đầu tư theo quy định tại điểm a, b khoản 3, Điều 9, Điều lệ quỹ; Chấp thuận các giao dịch vào các tài sản được phép đầu tư theo phương thức thỏa thuận (trừ trường hợp giao dịch thực hiện trên hệ thống giao dịch của Sở giao dịch chứng khoán).	Cập nhật theo thực tế hoạt động của Quỹ

6	Cập nhật nội dung nêu tại Điều 40. Trách nhiệm của Tổ chức cung cấp dịch vụ có liên quan 40.2. Phạm vi hoạt động, chức năng, nhiệm vụ của các bên nhận ủy quyền a) Đối với dịch vụ quản trị quỹ đầu tư: - Ghi nhận kế toán các giao dịch của quỹ; ghi nhận biến động phản ánh dòng tiền ra, vào của quỹ; - Lập báo cáo tài chính quỹ; phối hợp, hỗ trợ tổ chức kiểm toán của quỹ trong việc thực hiện kiểm toán cho quỹ; - Xác định giá trị tài sản ròng của quỹ, giá trị tài sản ròng trên một chứng chỉ quỹ theo quy định của pháp luật và tại Điều lệ quỹ. 	40.2. Phạm vi hoạt động, chức năng, nhiệm vụ của các bên nhận ủy quyền a) Đối với dịch vụ quản trị quỹ đầu tư: - Lập báo cáo kế toán về các giao dịch của Quỹ; ghi nhận các lưu chuyển dòng tiền vào và ra của Quỹ; - Chuẩn bị báo cáo tài chính cho Quỹ; phối hợp và hỗ trợ tổ chức kiểm toán của Quỹ tiến hành hoạt động kiểm toán Quỹ; - Thực hiện xác định NAV của Quỹ và NAV trên mỗi đơn vị dựa trên chính sách kế toán của Quỹ phù hợp với các tài liệu Quỹ và luật áp dụng, với tần suất theo thỏa thuận giữa tổ chức cung cấp dịch vụ quản trị Quỹ và Công ty Quản Lý Quỹ.	Cập nhật theo định kỳ tại Thông tư số 98/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020
7	Sửa đổi khoản 2, 3, 4 và 5 tại Điều 54. Quy trình định giá tài sản Quỹ 54.2 Tại Ngày Định Giá cho mục đích giao dịch chứng chỉ Quỹ, Công ty Quản Lý Quỹ và Ngân Hàng Giám Sát xác nhận NAV và NAV trên một Chứng chỉ quỹ; Công Ty Quản Lý Quỹ công bố NAV trên một Đơn Vị Quỹ được tính tại ngày làm việc liên sau Ngày Định Giá. 54.3 Trong ngày giao dịch Chứng chỉ Quỹ: Tổ chức cung cấp dịch vụ Đại Lý Chuyển Nhượng tính toán kết quả giao dịch Chứng chỉ Quỹ của Nhà Đầu Tư. 54.4 Trong ngày giao dịch Chứng chỉ Quỹ nhưng không	 54.2 Tại ngày sau Ngày Định Giá - Công ty Quản Lý Quỹ và Ngân Hàng Giám Sát xác nhận NAV trên một Chứng chỉ quỹ; - Công ty Quản Lý Quỹ Công bố NAV trên một Chứng chỉ quỹ. 54.3 Trong thời hạn ba (03) Ngày Làm Việc sau ngày giao dịch Chứng chỉ Quỹ: Tổ chức cung cấp dịch vụ Đại Lý Chuyển Nhượng tính toán kết quả giao dịch Chứng chỉ Quỹ của Nhà Đầu Tư. 54.4 Trong thời hạn ba (03) Ngày Làm Việc sau ngày giao dịch Chứng chỉ Quỹ nhưng không quá ngày giao dịch chứng	Cập nhật theo hoạt động của Quỹ.

	quá ngày giao dịch chứng chỉ quỹ tiếp theo: Tổ chức cung cấp dịch vụ Đại Lý Chuyển Nhượng sẽ cập nhật đầy đủ thông tin về sở hữu sau giao dịch của Nhà Đầu Tư tại Sổ Đăng Ký và cung cấp thông tin cho Đại Lý Phân Phối để gửi bán xác nhận giao dịch cho Nhà Đầu Tư. 54.5 Trong thời gian năm (05) Ngày Làm Việc sau ngày giao dịch Chứng Chỉ Quỹ: Công ty Quản lý Quỹ sẽ chuyển tiền mua lại Chứng Chỉ Quỹ theo đăng ký thông tin tài khoản của Nhà Đầu Tư. Chi tiết ngày thanh toán tiền mua lại chứng chỉ quỹ sẽ được Công ty Quản lý Quỹ công bố trên trang thông tin điện tử (website) theo từng thời kỳ.	chỉ quỹ tiếp theo: Tổ chức cung cấp dịch vụ Đại Lý Chuyển Nhượng sẽ cập nhật đầy đủ thông tin về sở hữu sau giao dịch của Nhà Đầu Tư tại Sổ Đăng Ký và cung cấp thông tin cho Đại Lý Phân Phối để gửi bán xác nhận giao dịch cho Nhà Đầu Tư. 54.5 Trong thời gian năm (05) Ngày Làm Việc sau ngày giao dịch Chứng Chỉ Quỹ: Tổ chức cung cấp dịch vụ Đại Lý Chuyển Nhượng sẽ chuyển tiền mua lại Chứng Chỉ Quỹ theo đăng ký thông tin tài khoản của Nhà Đầu Tư. Chi tiết ngày thanh toán tiền mua lại chứng chỉ quỹ sẽ được Công ty Quản lý Quỹ công bố trên trang web theo từng thời kỳ.	
8	Bổ sung tại Điều 57. Phân phối lợi nhuận 57.8 Giải pháp cho vấn đề thua lỗ của Quỹ Trong trường hợp Quỹ bị thua lỗ, Nhà Đầu tư có thể thực hiện bán lại Chứng chỉ Quỹ cho Quỹ theo quy định tại Điều lệ Quỹ về giao dịch chứng chỉ Quỹ.		Cập nhật theo yêu cầu tại Phụ lục I Thông tư 98 về Điều lệ mẫu của Quỹ Đầu tư chứng khoán
9	Bổ sung tại Khoản 2 tại Điều 58. Giá dịch vụ giám sát và lưu ký về giá dịch vụ lưu ký Giá dịch vụ lưu ký trên chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng theo quy định hiện hành.		Bổ sung do giá dịch vụ lưu ký sẽ cần tính thuế VAT theo Luật Thuế giá trị gia tăng

			2024 có hiệu lực từ ngày 01/07/2025.
10	Cập nhật các nội dung liên quan đến Chứng minh nhân dân (CMND) thay bằng Căn cước công dân (CCCD) trong toàn bộ nội dung.		Cập nhật theo căn cứ khoản 2 Điều 46 của Luật Căn cước 2023.
11	Bổ sung nội dung phần 5. Trái phiếu niêm yết tại phần A – Giá trị tài sản tại Phụ lục 4: Phương pháp xác định giá trị tài sản - Giá yết bình quân (giá sạch) trên hệ thống giao dịch hoặc tên gọi khác, tùy thuộc vào quy định nội bộ của Sở giao dịch chứng khoán tại ngày có giao dịch gần nhất trước ngày định giá cộng lãi lũy kế; - Trường hợp không có giao dịch nhiều hơn 15 ngày tính đến ngày định giá hoặc giá thị trường có biến động lớn theo quy định tại Sổ tay định giá đã được Ban đại diện Quỹ chấp thuận, là một trong các mức giá sau: + Giá mua cộng lãi lũy kế; hoặc + Mệnh giá cộng lãi lũy kế; hoặc + Giá xác định theo phương pháp đã được ban đại diện quỹ chấp thuận.	- Giá yết bình quân (giá sạch) trên hệ thống giao dịch hoặc tên gọi khác, tùy thuộc vào quy định nội bộ của Sở giao dịch chứng khoán tại ngày có giao dịch gần nhất trước ngày định giá cộng lãi lũy kế; - Trường hợp không có giao dịch nhiều hơn 15 ngày tính đến ngày định giá, là một trong các mức giá sau: + Giá mua cộng lãi lũy kế; hoặc + Mệnh giá cộng lãi lũy kế; hoặc + Giá xác định theo phương pháp đã được ban đại diện quỹ chấp thuận.	Cập nhật theo thực tế hoạt động của Quỹ

12	Cập nhật tại Phụ lục IV. Phương pháp xác định giá trị tài sản tại phần Ghi chú mục A- Giá trị tài sản: - Các phương thức định giá do Ban Đại Diện Quỹ <i>phê duyệt</i> được <i>quy định</i> chi tiết tại Sổ tay định giá.	Các phương thức định giá do Ban Đại Diện Quỹ được chi tiết tại Sổ tay định giá.	Sửa lỗi soạn thảo văn bản
----	---	--	----------------------------------



II- Nhà Đầu tư thảo luận, trao đổi và cho ý kiến phản hồi về các nội dung báo cáo và kế hoạch của Quỹ tại phần I.

Sau khi hoàn thành phần trình bày các báo cáo và kế hoạch hoạt động của Quỹ, Ông Phí Tuấn Thành phát biểu mong muốn nhận được những ý kiến phản hồi và đóng góp của các Nhà Đầu tư tham dự Đại hội.

Nhà Đầu tư có ý kiến liên quan đến hoạt động của Quỹ và đã được Chủ tọa đoàn giải đáp.

III- Nội dung biểu quyết, lấy ý kiến, trao đổi của Nhà đầu tư:

Bà Lê Hà Nhật Thu – Thành viên Ban kiểm phiếu hướng dẫn cách thức bỏ phiếu và các thành viên ban bầu cử thực hiện lấy ý kiến Nhà Đầu tư tại Đại hội.

Sau khi tiến hành lấy ý kiến Nhà Đầu tư tại Đại hội, Bà Vũ Thanh Hằng báo cáo kết quả biểu quyết, cụ thể như sau:

Kết quả kiểm phiếu:

- Tổng số phiếu biểu quyết phát ra: 23 phiếu đại diện 2.648.018,22 chứng chỉ quỹ tương ứng 100% tổng số chứng chỉ quỹ tham gia biểu quyết tại đại hội.
- Tổng số phiếu biểu quyết thu về: 23 phiếu đại diện 2.648.018,22 chứng chỉ quỹ tương ứng 100% tổng số chứng chỉ quỹ tham gia biểu quyết tại đại hội.

Trong đó:

- Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ: 23 phiếu đại diện 2.648.018,22 chứng chỉ quỹ tương ứng 100% tổng số chứng chỉ quỹ tham gia biểu quyết tại đại hội.
- Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu đại diện 0 chứng chỉ quỹ tương ứng 0% tổng số chứng chỉ quỹ tham gia biểu quyết tại Đại hội.

Kết quả biểu quyết:

Nội dung 1:

Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024 của Quỹ nêu tại tài liệu họp và trình bày tại cuộc họp Đại hội Nhà Đầu tư.

	Số phiếu biểu quyết	Số đơn vị quỹ biểu quyết	Tỷ lệ % số lượng CCQ tham gia biểu quyết	Tỷ lệ % số lượng chứng chỉ quỹ đang lưu hành tại thời điểm chốt danh sách
"Nhất trí"	21	2.599.157,97	98,15%	0,38%
"Không nhất trí"	-	-	-	-
"Không có ý kiến"	02	48.860,25	1,85%	0,00%
Ý kiến biểu quyết không hợp lệ	-	-	-	-
Tổng cộng	23	2.648.018,22	100%	0,38%

Kết luận: Đại hội Nhà Đầu tư thường niên năm tài chính 2024 đã Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024 của Quỹ nêu tại tài liệu họp và trình bày tại cuộc họp Đại hội Nhà Đầu tư với tỷ lệ tán thành đạt 98,15% số lượng chứng chỉ quỹ tham gia biểu quyết.

Nội dung 2:

Thông qua kế hoạch hoạt động năm 2025 của Quỹ nêu tại tài liệu họp và trình bày tại cuộc họp Đại hội Nhà Đầu tư.

	Số phiếu biểu quyết	Số đơn vị quỹ biểu quyết	Tỷ lệ % số lượng CCQ tham gia biểu quyết	Tỷ lệ % số lượng chứng chỉ quỹ đang lưu hành tại thời điểm chốt danh sách
"Nhất trí"	21	2.600.567,01	98,21%	0,38%
"Không nhất trí"	-	-	-	-
"Không có ý kiến"	02	47.451,21	1,79%	0,00%
Ý kiến biểu quyết không hợp lệ	-	-	-	-
Tổng cộng	23	2.648.018,22	100%	0,38%

Kết luận: Đại hội Nhà Đầu tư thường niên năm tài chính 2024 đã thông qua kế hoạch hoạt động năm 2024 của Quỹ nêu tại tài liệu họp và trình bày tại cuộc họp Đại hội Nhà Đầu tư với tỷ lệ tán thành đạt 98,21% số lượng chứng chỉ quỹ tham gia biểu quyết.

Nội dung 3

Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024 của Quỹ được đăng tại website của Công ty Quản lý Quỹ và trình bày tại cuộc họp Đại hội Nhà Đầu tư.

	Số phiếu biểu quyết	Số đơn vị quỹ biểu quyết	Tỷ lệ % số lượng CCQ tham gia biểu quyết	Tỷ lệ % số lượng chứng chỉ quỹ đang lưu hành tại thời điểm chốt danh sách
"Nhất trí"	22	2.600.677,48	98,21%	0,38%
"Không nhất trí"	-	-	-	-
"Không có ý kiến"	01	47.340,74	1,79%	0,00%
Ý kiến biểu quyết không hợp lệ	-	-	-	-
Tổng cộng	23	2.648.018,22	100%	0,38%

Kết luận: Đại hội Nhà Đầu tư thường niên năm tài chính 2024 đã thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024 của Quỹ được đăng tại website của Công ty Quản lý Quỹ và trình bày tại cuộc họp Đại hội Nhà Đầu tư với tỷ lệ tán thành đạt 98,21% số lượng chứng chỉ quỹ tham gia biểu quyết.

Nội dung 4:

Thông qua Báo cáo ngân hàng giám sát của Quỹ năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024 đính kèm cùng báo cáo tài chính đã kiểm toán đăng tại website của Công ty Quản lý Quỹ và trình bày tại cuộc họp Đại hội Nhà Đầu tư.

	Số phiếu biểu quyết	Số đơn vị quỹ biểu quyết	Tỷ lệ % số lượng CCQ tham gia biểu quyết	Tỷ lệ % số lượng chứng chỉ quỹ đang lưu hành tại thời điểm chốt danh sách
"Nhất trí"	21	2.570.268,47	97,06%	0,38%
"Không nhất trí"	-	-	-	-
"Không có ý kiến"	02	77.749,75	2,94%	0,00%
Ý kiến biểu quyết không hợp lệ	-	-	-	-
Tổng cộng	23	2.648.018,22	100%	0,38%

Kết luận: Đại hội Nhà Đầu tư thường niên năm tài chính 2024 đã thông qua Báo cáo ngân hàng giám sát của Quỹ năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024 đính kèm cùng báo cáo tài chính đã kiểm toán đăng tại website của Công ty Quản lý Quỹ và trình bày tại cuộc họp Đại hội Nhà Đầu tư với tỷ lệ tán thành đạt 97,06% số lượng chứng chỉ quỹ tham gia biểu quyết.

Nội dung 5:

Thông qua phương án Phân phối lợi nhuận cho Nhà Đầu tư năm tài chính 2024 của Quỹ nêu tại tài liệu họp và trình bày tại cuộc họp Đại hội Nhà Đầu tư, cụ thể:

(i) Hình thức thanh toán: Tiền mặt

Cách thức thanh toán: Chuyển khoản

	Số phiếu biểu quyết	Số đơn vị quỹ biểu quyết	Tỷ lệ % số lượng CCQ tham gia biểu quyết	Tỷ lệ % số lượng chứng chỉ quỹ đang lưu hành tại thời điểm chốt danh sách
"Nhất trí"	23	2.648.018,22	100%	0,38%
"Không nhất trí"	-	-	-	-
"Không có ý kiến"	-	-	-	-
Ý kiến biểu quyết không hợp lệ	-	-	-	-
Tổng cộng	23	2.648.018,22	100%	0,38%

Kết luận: Đại hội Nhà Đầu tư thường niên năm tài chính 2024 đã thông qua nội dung (i) Hình thức và Cách thức thanh toán trong phương án phân phối lợi nhuận cho Nhà Đầu tư năm tài chính 2024 của Quỹ nêu tại tài liệu họp và trình bày tại cuộc họp Đại hội Nhà Đầu tư với tỷ lệ tán thành đạt 100% số lượng chứng chỉ quỹ tham gia biểu quyết.

(ii) Ủy quyền cho Ban đại diện Quỹ quyết định mức chi trả lợi tức năm tài chính 2024, cách thức, hình thức phân phối lợi nhuận và thời điểm thực hiện.

	Số phiếu biểu quyết	Số đơn vị quỹ biểu quyết	Tỷ lệ % số lượng CCQ tham gia biểu quyết	Tỷ lệ % số lượng chứng chỉ quỹ đang lưu hành tại thời điểm chốt danh sách
"Nhất trí"	20	2.602.417,42	98,28%	0,38%
"Không nhất trí"	-	-	-	-
"Không có ý kiến"	03	45.600,80	1,72%	0,00%
Ý kiến biểu quyết không hợp lệ	-	-	-	-
Tổng cộng	23	2.648.018,22	100%	0,38%

Kết luận: Đại hội Nhà Đầu tư thường niên năm tài chính 2024 đã thông qua nội dung (ii) Ủy quyền cho Ban đại diện Quỹ quyết định mức chi trả lợi tức năm tài chính 2024, cách thức, hình thức phân phối lợi nhuận và thời điểm thực hiện trong phương án phân phối lợi nhuận cho Nhà Đầu tư năm tài chính 2024 của Quỹ nêu tại tài liệu họp và trình bày tại cuộc họp Đại hội Nhà Đầu tư với tỷ lệ tán thành đạt 98,28% số lượng chứng chỉ quỹ tham gia biểu quyết.

Nội dung 6:

Thông qua Ngân sách hoạt động của Ban Đại diện Quỹ năm 2025 tại nội dung xin ý kiến Nhà Đầu tư.

	Số phiếu biểu quyết	Số đơn vị quỹ biểu quyết	Tỷ lệ % số lượng CCQ tham gia biểu quyết	Tỷ lệ % số lượng chứng chỉ quỹ đang lưu hành tại thời điểm chốt danh sách
"Nhất trí"	19	2.646.388,24	99,94%	0,38%
"Không nhất trí"	-	-	-	-
"Không có ý kiến"	04	1.629,98	0,06%	0,00%
Ý kiến biểu quyết không hợp lệ	-	-	-	-
Tổng cộng	23	2.648.018,22	100%	0,38%

Kết luận: Đại hội Nhà Đầu tư thường niên năm tài chính 2024 đã thông qua Ngân sách hoạt động của Ban Đại diện Quỹ năm 2025 tại nội dung xin ý kiến Nhà Đầu tư với tỷ lệ tán thành đạt 99,94% số lượng chứng chỉ quỹ tham gia biểu quyết.

Nội dung 7:

Thông qua việc ủy quyền cho Ban Đại diện Quỹ lựa chọn một công ty kiểm toán trong danh sách nêu tại tài liệu họp và trình bày tại cuộc họp Đại hội Nhà đầu tư để thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính bán niên và kết thúc năm tài chính 2025 cho Quỹ TCBF theo quy định tại Điều lệ Quỹ và pháp luật có liên quan nêu tại tài liệu họp và trình bày tại cuộc họp Đại hội Nhà Đầu tư.

	Số phiếu biểu quyết	Số đơn vị quỹ biểu quyết	Tỷ lệ % số lượng CCQ tham gia biểu quyết	Tỷ lệ % số lượng chứng chỉ quỹ đang lưu hành tại thời điểm chốt danh sách
"Nhất trí"	21	2.646.388,24	99,94%	0,38%
"Không nhất trí"	-	-	-	-
"Không có ý kiến"	02	1.629,98	0,06%	0,00%
Ý kiến biểu quyết không hợp lệ	-	-	-	-
Tổng cộng	23	2.648.018,22	100%	0,38%

Kết luận: Đại hội Nhà Đầu tư thường niên năm tài chính 2024 đã thông qua việc ủy quyền cho Ban Đại diện Quỹ lựa chọn một công ty kiểm toán trong danh sách nêu tại tài liệu họp và trình bày tại cuộc họp Đại hội Nhà đầu tư để thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính bán niên và kết thúc năm tài chính 2025 cho Quỹ TCBF theo quy định tại Điều lệ Quỹ và pháp luật có liên quan nêu tại tài liệu họp và trình bày tại cuộc họp Đại hội Nhà Đầu tư với tỷ lệ tán thành đạt 99,94% số lượng chứng chỉ quỹ tham gia biểu quyết.

Nội dung 8:

Thông qua việc ủy quyền cho Ban đại diện Quỹ về việc quyết định mức giá dịch vụ quản lý Quỹ trong mức tối đa nêu tại tài liệu họp và trình bày tại cuộc họp Đại hội Nhà Đầu tư.

	Số phiếu biểu quyết	Số đơn vị quỹ biểu quyết	Tỷ lệ % số lượng CCQ tham gia biểu quyết	Tỷ lệ % số lượng chứng chỉ quỹ đang lưu hành tại thời điểm chốt danh sách
"Nhất trí"	19	2.607.627,86	98,47%	0,38%
"Không nhất trí"	-	-	-	-
"Không có ý kiến"	04	40.390,36	1,53%	0,00%
Ý kiến biểu quyết không hợp lệ	-	-	-	-
Tổng cộng	23	2.648.018,22	100%	0,38%

Kết luận: Đại hội Nhà Đầu tư thường niên năm tài chính 2024 đã thông qua việc ủy quyền cho Ban đại diện Quỹ về việc quyết định mức giá dịch vụ quản lý Quỹ trong mức tối đa nêu tại tài liệu họp và trình bày tại cuộc họp Đại hội Nhà Đầu tư với tỷ lệ tán thành đạt 98,47% số lượng chứng chỉ quỹ tham gia biểu quyết.

Nội dung 9:

Thông qua các nội dung sửa đổi và bổ sung Điều lệ Quỹ nêu tại tài liệu họp và trình bày tại cuộc họp Đại hội Nhà Đầu tư.

(i) Cập nhật địa chỉ của Công ty Quản lý Quỹ

	Số phiếu biểu quyết	Số đơn vị quỹ biểu quyết	Tỷ lệ % số lượng CCQ tham gia biểu quyết	Tỷ lệ % số lượng chứng chỉ quỹ đang lưu hành tại thời điểm chốt danh sách
"Nhất trí"	21	2.599.157,97	98,15%	0,38%
"Không nhất trí"	-	-	-	-
"Không có ý kiến"	02	48.860,25	1,85%	0,00%
Ý kiến biểu quyết không hợp lệ	-	-	-	-
Tổng cộng	23	2.648.018,22	100%	0,38%

Kết luận: Đại hội Nhà Đầu tư thường niên năm tài chính 2024 đã thông qua nội dung (i) Cập nhật địa chỉ của Công ty Quản lý Quỹ với tỷ lệ tán thành đạt 98,15% số lượng chứng chỉ quỹ tham gia biểu quyết.

(ii) Cập nhật nội dung nêu tại phần CƠ SỞ PHÁP LÝ

	Số phiếu biểu quyết	Số đơn vị quỹ biểu quyết	Tỷ lệ % số lượng CCQ tham gia biểu quyết	Tỷ lệ % số lượng chứng chỉ quỹ đang lưu hành tại thời điểm chốt danh sách
"Nhất trí"	22	2.600.677,48	98,21%	0,38%
"Không nhất trí"	-	-	-	-
"Không có ý kiến"	01	47.340,74	1,79%	0,00%
Ý kiến biểu quyết không hợp lệ	-	-	-	-
Tổng cộng	23	2.648.018,22	100%	0,38%

Kết luận: Đại hội Nhà Đầu tư thường niên năm tài chính 2024 đã thông qua nội dung (ii) Cập nhật nội dung nêu tại phần CƠ SỞ PHÁP LÝ với tỷ lệ tán thành đạt 98,21% số lượng chứng chỉ quỹ tham gia biểu quyết.



(iii) Bổ sung nội dung nêu tại phần **CÁC ĐỊNH NGHĨA VÀ NGUYÊN TẮC GIẢI THÍCH**

	Số phiếu biểu quyết	Số đơn vị quỹ biểu quyết	Tỷ lệ % số lượng CCQ tham gia biểu quyết	Tỷ lệ % số lượng chứng chỉ quỹ đang lưu hành tại thời điểm chốt danh sách
"Nhất trí"	22	2.600.677,48	98,21%	0,38%
"Không nhất trí"	-	-	-	-
"Không có ý kiến"	01	47.340,74	1,79%	0,00%
Ý kiến biểu quyết không hợp lệ	-	-	-	-
Tổng cộng	23	2.648.018,22	100%	0,38%

Kết luận: Đại hội Nhà Đầu tư thường niên năm tài chính 2024 đã thông qua nội dung (ii) Bổ sung nội dung nêu tại phần **CÁC ĐỊNH NGHĨA VÀ NGUYÊN TẮC GIẢI THÍCH** với tỷ lệ tán thành đạt 98,21% số lượng chứng chỉ quỹ tham gia biểu quyết.

(iv) Cập nhật nội dung nêu tại Điều 10. Hạn mức đầu tư

	Số phiếu biểu quyết	Số đơn vị quỹ biểu quyết	Tỷ lệ % số lượng CCQ tham gia biểu quyết	Tỷ lệ % số lượng chứng chỉ quỹ đang lưu hành tại thời điểm chốt danh sách
"Nhất trí"	21	2.599.846,58	98,18%	0,38%
"Không nhất trí"	-	-	-	-
"Không có ý kiến"	02	48.171,64	1,82%	0,00%
Ý kiến biểu quyết không hợp lệ	-	-	-	-
Tổng cộng	23	2.648.018,22	100%	0,38%

Kết luận: Đại hội Nhà Đầu tư thường niên năm tài chính 2024 đã thông qua nội dung (iv) Cập nhật nội dung nêu tại Điều 10. Hạn mức đầu tư với tỷ lệ tán thành đạt 98,18% số lượng chứng chỉ quỹ tham gia biểu quyết.

(v) Bổ sung tại Khoản 2 tại Điều 26. Quyền và nghĩa vụ của Ban Đại Diện quỹ và thành viên Ban Đại Diện Quỹ

	Số phiếu biểu quyết	Số đơn vị quỹ biểu quyết	Tỷ lệ % số lượng CCQ tham gia biểu quyết	Tỷ lệ % số lượng chứng chỉ quỹ đang lưu hành tại thời điểm chốt danh sách
"Nhất trí"	21	2.599.846,58	98,18%	0,38%
"Không nhất trí"	-	-	-	-
"Không có ý kiến"	02	48.171,64	1,82%	0,00%
Ý kiến biểu quyết không hợp lệ	-	-	-	-
Tổng cộng	23	2.648.018,22	100%	0,38%

Kết luận: Đại hội Nhà Đầu tư thường niên năm tài chính 2024 đã thông qua nội dung (v) Bổ sung tại Khoản 2 tại Điều 26. Quyền và nghĩa vụ của Ban Đại Diện quỹ và thành viên Ban Đại Diện Quỹ tỷ lệ tán thành đạt 98,18% số lượng chứng chỉ quỹ tham gia biểu quyết.

(vi) Cập nhật nội dung nêu tại Điều 40. Trách nhiệm của Tổ chức cung cấp dịch vụ có liên quan

	Số phiếu biểu quyết	Số đơn vị quỹ biểu quyết	Tỷ lệ % số lượng CCQ tham gia biểu quyết	Tỷ lệ % số lượng chứng chỉ quỹ đang lưu hành tại thời điểm chốt danh sách
"Nhất trí"	21	2.599.846,58	98,18%	0,38%
"Không nhất trí"	-	-	-	-
"Không có ý kiến"	02	48.171,64	1,82%	0,00%
Ý kiến biểu quyết không hợp lệ	-	-	-	-
Tổng cộng	23	2.648.018,22	100%	0,38%

Kết luận: Đại hội Nhà Đầu tư thường niên năm tài chính 2024 đã thông qua nội dung (vi) Cập nhật nội dung nêu tại Điều 40. Trách nhiệm của Tổ chức cung cấp dịch vụ có liên quan với tỷ lệ tán thành đạt 98,18% số lượng chứng chỉ quỹ tham gia biểu quyết.

(vii) Sửa đổi khoản 2, 3, 4 và 5 tại Điều 54. Quy trình định giá tài sản Quỹ

	Số phiếu biểu quyết	Số đơn vị quỹ biểu quyết	Tỷ lệ % số lượng CCQ tham gia biểu quyết	Tỷ lệ % số lượng chứng chỉ quỹ đang lưu hành tại thời điểm chốt danh sách
"Nhất trí"	21	2.599.846,58	98,18%	0,38%
"Không nhất trí"	-	-	-	-
"Không có ý kiến"	02	48.171,64	1,82%	0,00%
Ý kiến biểu quyết không hợp lệ	-	-	-	-
Tổng cộng	23	2.648.018,22	100%	0,38%

Kết luận: Đại hội Nhà Đầu tư thường niên năm tài chính 2024 đã thông qua nội dung (vii) Sửa đổi khoản 2, 3, 4 và 5 tại Điều 54. Quy trình định giá tài sản Quỹ với tỷ lệ tán thành đạt 98,18% số lượng chứng chỉ quỹ tham gia biểu quyết.

(viii) Bổ sung tại Điều 57. Phân phối lợi nhuận

	Số phiếu biểu quyết	Số đơn vị quỹ biểu quyết	Tỷ lệ % số lượng CCQ tham gia biểu quyết	Tỷ lệ % số lượng chứng chỉ quỹ đang lưu hành tại thời điểm chốt danh sách
"Nhất trí"	19	2.598.319,89	98,12%	0,38%
"Không nhất trí"	-	-	-	-
"Không có ý kiến"	04	49.698,33	1,88%	0,00%
Ý kiến biểu quyết không hợp lệ	-	-	-	-
Tổng cộng	23	2.648.018,22	100%	0,38%

Kết luận: Đại hội Nhà Đầu tư thường niên năm tài chính 2024 đã thông qua nội dung (viii) Bổ sung tại Điều 57. Phân phối lợi nhuận với tỷ lệ tán thành đạt 98,12% số lượng chứng chỉ quỹ tham gia biểu quyết.

(ix) Bổ sung tại Khoản 2 tại Điều 58. Giá dịch vụ giám sát và lưu ký về giá dịch vụ lưu ký

	Số phiếu biểu quyết	Số đơn vị quỹ biểu quyết	Tỷ lệ % số lượng CCQ tham gia biểu quyết	Tỷ lệ % số lượng chứng chỉ quỹ đang lưu hành tại thời điểm chốt danh sách
"Nhất trí"	21	2.599.846,58	98,18%	0,38%
"Không nhất trí"	-	-	-	-
"Không có ý kiến"	02	48.171,64	1,82%	0,00%
Ý kiến biểu quyết không hợp lệ	-	-	-	-
Tổng cộng	23	2.648.018,22	100%	0,38%

Kết luận: Đại hội Nhà Đầu tư thường niên năm tài chính 2024 đã thông qua nội dung (ix) Bổ sung tại Khoản 2 tại Điều 58. Giá dịch vụ giám sát và lưu ký về giá dịch vụ lưu ký với tỷ lệ tán thành đạt 98,18% số lượng chứng chỉ quỹ tham gia biểu quyết.

(x) Cập nhật các nội dung liên quan đến Chứng minh nhân dân (CMND) thay bằng Căn cước công dân (CCCD) trong toàn bộ nội dung.

	Số phiếu biểu quyết	Số đơn vị quỹ biểu quyết	Tỷ lệ % số lượng CCQ tham gia biểu quyết	Tỷ lệ % số lượng chứng chỉ quỹ đang lưu hành tại thời điểm chốt danh sách
"Nhất trí"	23	2.648.018,22	100%	0,38%
"Không nhất trí"	-	-	-	-
"Không có ý kiến"	-	-	-	-

Ý kiến biểu quyết không hợp lệ	-	-	-	-
Tổng cộng	23	2.648.018,22	100%	0,38%

Kết luận: Đại hội Nhà Đầu tư thường niên năm tài chính 2024 đã thông qua nội dung (x) Cập nhật các nội dung liên quan đến Chứng minh nhân dân (CMND) thay bằng Căn cước công dân (CCCD) trong toàn bộ nội dung với tỷ lệ tán thành đạt 100% số lượng chứng chỉ quỹ tham gia biểu quyết.

(xi) Bổ sung nội dung phần 5. Trái phiếu niêm yết tại phần A – Giá trị tài sản tại Phụ lục 4: Phương pháp xác định giá trị tài sản

	Số phiếu biểu quyết	Số đơn vị quỹ biểu quyết	Tỷ lệ % số lượng CCQ tham gia biểu quyết	Tỷ lệ % số lượng chứng chỉ quỹ đang lưu hành tại thời điểm chốt danh sách
"Nhất trí"	21	2.599.846,58	98,18%	0,38%
"Không nhất trí"	-	-	-	-
"Không có ý kiến"	02	48.171,64	1,82%	0,00%
Ý kiến biểu quyết không hợp lệ	-	-	-	-
Tổng cộng	23	2.648.018,22	100%	0,38%

Kết luận: Đại hội Nhà Đầu tư thường niên năm tài chính 2024 đã thông qua nội dung (xi) Bổ sung nội dung phần 5. Trái phiếu niêm yết tại phần A – Giá trị tài sản tại Phụ lục 4: Phương pháp xác định giá trị tài sản với tỷ lệ tán thành đạt 98,18% số lượng chứng chỉ quỹ tham gia biểu quyết.

(xii) Cập nhật tại Phụ lục IV. Phương pháp xác định giá trị tài sản tại phần Ghi chú mục A- Giá trị tài sản

	Số phiếu biểu quyết	Số đơn vị quỹ biểu quyết	Tỷ lệ % số lượng CCQ tham gia biểu quyết	Tỷ lệ % số lượng chứng chỉ quỹ đang lưu hành tại thời điểm chốt danh sách
"Nhất trí"	21	2.599.846,58	98,18%	0,38%
"Không nhất trí"	-	-	-	-
"Không có ý kiến"	02	48.171,64	1,82%	0,00%
Ý kiến biểu quyết không hợp lệ	-	-	-	-
Tổng cộng	23	2.648.018,22	100%	0,38%

Kết luận: Đại hội Nhà Đầu tư thường niên năm tài chính 2024 đã thông qua nội dung (xii) Cập nhật tại Phụ lục IV. Phương pháp xác định giá trị tài sản tại phần Ghi chú mục A- Giá trị tài sản với tỷ lệ tán thành đạt 98,18% số lượng chứng chỉ quỹ tham gia biểu quyết.

IV- Thông qua Biên bản, Nghị quyết và kết thúc đại hội:

Sau khi nghe Ban thư ký đọc Biên bản, Nghị quyết Đại hội Nhà Đầu tư thường niên năm tài chính 2024 lần thứ hai của Quỹ Đầu tư Trái phiếu Techcom (TCBF), Đại hội đã thống nhất thông qua Biên bản, Nghị quyết Đại hội với tỷ lệ biểu quyết 100% tổng số chứng chỉ quỹ tham gia biểu quyết tại Đại hội.

Đại hội Nhà Đầu tư thường niên năm tài chính 2024 lần thứ hai của Quỹ Đầu tư Trái phiếu Techcom (TCBF) đã kết thúc vào lúc 15h30 ngày 27 tháng 05 năm 2025.

BAN THƯ KÝ**LÊ THỊ HUYỀN TRANG****THÀNH VIÊN BAN ĐIỀU HÀNH QUỸ****VƯƠNG DUY ANH****XÁC NHẬN CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ****TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÍ TUẤN THÀNH**

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI NHÀ ĐẦU TƯ THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2024 LẦN THỨ HAI
QUỸ ĐẦU TƯ TRÁI PHIẾU TECHCOM (TCBF)**

- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019 và có hiệu lực ngày 01 tháng 01 năm 2021;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2021;
- Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính về Hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2021;
- Thông tư số 98/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính về Hướng dẫn hoạt động và quản lý quỹ đầu tư chứng khoán, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2021;
- Thông tư số 99/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính về Hướng dẫn về hoạt động của công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2021;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ Đầu tư Trái phiếu Techcom (TCBF);
- Căn cứ vào Biên bản Đại hội Nhà Đầu tư thường niên năm tài chính 2024 lần thứ hai của Quỹ TCBF ngày 27/05/2025.

QUYẾT NGHỊ

Đại hội đã nhất trí thông qua Nghị quyết với các nội dung sau:

Điều 1:

Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024 của Quỹ nêu tại tài liệu họp và trình bày tại cuộc họp Đại hội Nhà Đầu tư.

Điều 2:

Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024 của Quỹ được đăng tại website của Công ty Quản lý Quỹ và trình bày tại cuộc họp Đại hội Nhà Đầu tư.

Điều 3:

Thông qua Báo cáo ngân hàng giám sát của Quỹ năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024 đính kèm cùng báo cáo tài chính đã kiểm toán đăng tại website của Công ty Quản lý Quỹ và trình bày tại cuộc họp Đại hội Nhà Đầu tư.

Điều 4:

Thông qua phương án phân phối lợi nhuận cho Nhà Đầu tư năm tài chính 2024 của Quỹ nêu tại tài liệu họp và trình bày tại cuộc họp Đại hội Nhà Đầu tư như sau:

Quỹ TCBF thực hiện chia lợi tức năm tài chính 2024 theo quy định của pháp luật hiện hành và Điều lệ Quỹ
Hình thức thanh toán: tiền mặt.

Cách thức thanh toán: chuyển khoản.

Mức chi trả lợi tức và thời gian thực hiện: Đại hội Nhà Đầu tư ủy quyền cho Ban Đại diện Quỹ quyết định mức chi trả lợi tức năm tài chính 2024, cách thức, hình thức phân phối lợi nhuận và thời điểm thực hiện căn cứ tình hình thực tế, trên cơ sở tuân thủ quy định pháp luật có liên quan và Điều lệ quỹ; Công ty quản lý quỹ thực hiện các công việc liên quan đến việc phân phối lợi tức theo quyết định của Ban Đại diện quỹ.

Điều 5:

Thông qua kế hoạch hoạt động năm 2025 của Quỹ nêu tại tài liệu họp và trình bày tại cuộc họp Đại hội Nhà Đầu tư.

Điều 6:

Thông qua Kế hoạch hoạt động của Ban Đại diện Quỹ năm 2025 nêu tại tài liệu họp và trình bày tại cuộc họp Đại hội Nhà Đầu tư.

Ngân sách hoạt động của Ban Đại diện Quỹ năm 2025:





STT	Loại chi phí	Ngân sách năm 2025 (VNĐ)
I	Thù lao Ban Đại diện	720.000.000
II	Chi phí đi lại và khách sạn	172.000.000
1	Chi phí vé máy bay	12.000.000
2	Chi phí khách sạn	100.000.000
3	Chi phí phòng họp	60.000.000
III	Các chi phí khác liên quan đến cuộc họp Ban Đại diện	140.000.000
	Tổng cộng	1.032.000.000

Điều 7:

Thông qua ủy quyền cho Ban Đại diện Quỹ lựa chọn một công ty kiểm toán trong danh sách nêu dưới đây để thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính bán niên và kết thúc năm tài chính 2025 cho Quỹ TCBF theo quy định tại Điều lệ Quỹ và pháp luật có liên quan:

1. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam
2. Công ty TNHH PwC (Việt Nam)
3. Công ty TNHH KPMG Việt Nam
4. hoặc một trong các công ty kiểm toán khác thỏa mãn các điều kiện:
 - a) Có giấy phép được cung cấp dịch vụ kiểm toán do Bộ Tài chính cấp;
 - b) Có đầy đủ khả năng cung cấp dịch vụ kiểm toán;
 - c) Được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cho phép kiểm toán Quỹ Đầu tư;
 - d) Không phải là người có liên quan của Công ty Quản lý Quỹ hoặc Ngân hàng giám sát.

Điều 8:

Đại hội Nhà đầu tư thường niên năm tài chính 2024 thông qua nội dung ủy quyền cho Ban Đại diện Quỹ:

Quyết định về mức Giá dịch vụ Quản lý Quỹ:

Theo nội dung quy định tại Điều 20 Điều lệ quỹ, Đại hội Nhà đầu tư phê duyệt và ủy quyền cho Ban Đại diện quỹ quyết định:

- Quyết định mức Giá dịch vụ Quản lý trong mức tối đa là 1,5%/NAV/năm.
- Hiệu lực của việc điều chỉnh Giá dịch vụ Quản lý sau khi Ban Đại diện Quỹ phê duyệt sẽ được Công ty quản lý Quỹ công bố trên trang website.
- Trường hợp thay đổi Giá dịch vụ Quản lý vượt mức tối đa nêu trên sẽ phải được Đại Hội Nhà Đầu Tư phê duyệt

Điều 9:

Thông qua các nội dung sửa đổi và bổ sung Điều lệ Quỹ:

1	Cập nhật địa chỉ của Công ty Quản lý Quỹ Tầng 20, Tòa nhà Techcombank, số 6 phố Quang Trung, Phường Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.
2	Cập nhật nội dung nêu tại phần CƠ SỞ PHÁP LÝ • Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2021 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp; • Luật số 03/2022/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đầu tư công, Luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật đầu tư, Luật nhà ở, Luật đấu thầu, Luật điện lực, Luật doanh nghiệp, Luật thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật thi hành án dân sự có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 3 năm 2022. • Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2021; • Luật số 56/2024/QH15 do Quốc hội thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách Nhà nước, Luật



	Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ Quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính; • Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2021; • Nghị định số 156/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2021; • Thông tư số 83/2024/TT-BTC ngày 26 tháng 11 năm 2024 hướng dẫn cơ chế, chính sách về giá dịch vụ trong lĩnh vực chứng khoán do nhà nước định giá áp dụng tại Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam và các công ty con, Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam • Thông tư số 102/2021/TT-BTC ngày 17 tháng 11 năm 2021 của Bộ Tài chính quy định giá dịch vụ trong lĩnh vực chứng khoán áp dụng tại các tổ chức kinh doanh chứng khoán, ngân hàng thương mại tham gia vào thị trường chứng khoán Việt Nam; • Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài Chính về Hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2021; • Thông tư số 68/2024/TT-BTC ngày 18 tháng 9 năm 2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về giao dịch chứng khoán trên hệ thống giao dịch chứng khoán; bù trừ và thanh toán giao dịch chứng khoán; hoạt động của công ty chứng khoán và công bố thông tin trên thị trường chứng khoán; • Thông tư số 98/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính về Hướng dẫn hoạt động và quản lý quỹ đầu tư chứng khoán, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2021; • Thông tư số 99/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài Chính hướng dẫn về hoạt động của công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2021; • Thông tư số 119/2020/TT-BTC quy định hoạt động đăng ký, lưu ký, bù trừ và thanh toán giao dịch chứng khoán; • Thông tư số 120/2020/TT-BTC quy định giao dịch cổ phiếu niêm yết, đăng ký giao dịch và chứng chỉ quỹ, trái phiếu doanh nghiệp, chứng quyền có bảo đảm niêm yết trên hệ thống giao dịch chứng khoán; • Thông tư 51/2021/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân trong hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam; • Thông tư 198/2012/TT-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2012 của Bộ Tài chính về Chế độ kế toán áp dụng cho Quỹ mở; • Thông tư số 197/2015/TT-BTC ngày 03 tháng 12 năm 2015 của Bộ Tài chính ban hành Quy định về hành nghề chứng khoán; • Các văn bản pháp lý liên quan khác.
3	Bổ sung nội dung nêu tại phần CÁC ĐỊNH NGHĨA VÀ NGUYÊN TẮC GIẢI THÍCH “Ngày định giá” Là ngày mà Công ty Quản Lý Quỹ xác định giá trị tài sản ròng của Quỹ theo quy định tại Luật chứng khoán và Điều lệ Quỹ. Đối với kỳ định giá hàng tháng, ngày định giá là ngày đầu tiên của tháng tiếp theo.
4	Cập nhật nội dung nêu tại Điều 10. Hạn mức đầu tư 10.1. Danh mục đầu tư của quỹ phải phù hợp với mục tiêu và chính sách đầu tư đã được quy định tại Điều lệ quỹ và công bố tại Bản cáo bạch. Cơ cấu danh mục đầu tư của Quỹ phải bảo đảm tuân thủ các hạn mức đầu tư sau:
5	Bổ sung tại khoản 2 tại Điều 26. Quyền và nghĩa vụ của Ban Đại Diện quỹ và thành viên Ban Đại Diện Quỹ 26.2 Phê duyệt số tay định giá giá trị tài sản ròng của quỹ, (trong đó có bao gồm trường hợp xác định giá trị tài sản khi giá thị trường của tài sản có biến động lớn (nếu áp dụng)); danh sách các tổ chức cung cấp báo giá không phải là người có liên quan của công ty quản lý quỹ và ngân hàng giám sát, phê duyệt danh sách các tổ chức tín dụng mà quỹ được gửi tiền và đầu tư công cụ thị trường tiền tệ mà quỹ được phép đầu tư theo quy định tại điểm a, b khoản 3, Điều 9, Điều lệ quỹ; Chấp thuận các giao dịch vào các tài sản được phép đầu tư theo phương thức thỏa thuận (trừ trường hợp giao dịch thực hiện trên hệ thống giao dịch của Sở giao dịch chứng khoán).

G T Y
H A N H
L Y Q
H U O N G
M - T



6	Cập nhật nội dung nêu tại Điều 40. Trách nhiệm của Tổ chức cung cấp dịch vụ có liên quan 40.2. Phạm vi hoạt động, chức năng, nhiệm vụ của các bên nhận ủy quyền a) Đối với dịch vụ quản trị quỹ đầu tư: - Ghi nhận kế toán các giao dịch của quỹ; ghi nhận biến động phản ánh dòng tiền ra, vào quỹ; - Lập báo cáo tài chính quỹ; phối hợp, hỗ trợ tổ chức kiểm toán của quỹ trong việc thực hiện kiểm toán cho quỹ; - Xác định giá trị tài sản ròng của quỹ, giá trị tài sản ròng trên một chứng chỉ quỹ theo quy định của pháp luật và tại Điều lệ quỹ.
7	Sửa đổi khoản 2, 3, 4 và 5 tại Điều 54. Quy trình định giá tài sản Quỹ 54.2 Tại Ngày Định Giá cho mục đích giao dịch chứng chỉ Quỹ, Công ty Quản Lý Quỹ và Ngân Hàng Giám Sát xác nhận NAV và NAV trên một Chứng chỉ quỹ; Công Ty Quản Lý Quỹ công bố NAV trên một Đơn Vị Quỹ được tính tại ngày làm việc liền sau Ngày Định Giá. 54.3 Trong ngày giao dịch Chứng Chỉ Quỹ: Tổ chức cung cấp dịch vụ Đại Lý Chuyển Nhượng tính toán kết quả giao dịch Chứng Chỉ Quỹ của Nhà Đầu Tư. 54.4 Trong ngày giao dịch Chứng Chỉ Quỹ nhưng không quá ngày giao dịch chứng chỉ quỹ tiếp theo: Tổ chức cung cấp dịch vụ Đại Lý Chuyển Nhượng sẽ cập nhật đầy đủ thông tin về sở hữu sau giao dịch của Nhà Đầu Tư tại Sổ Đăng Ký và cung cấp thông tin cho Đại Lý Phân Phối để gửi bản xác nhận giao dịch cho Nhà Đầu Tư. 54.5 Trong thời gian năm (05) Ngày Làm Việc sau ngày giao dịch Chứng Chỉ Quỹ: Công ty Quản lý Quỹ sẽ chuyển tiền mua lại Chứng Chỉ Quỹ theo đăng ký thông tin tài khoản của Nhà Đầu Tư. Chi tiết ngày thanh toán tiền mua lại chứng chỉ quỹ sẽ được Công ty Quản Lý Quỹ công bố trên trang thông tin điện tử (website) theo từng thời kỳ.
8	Bổ sung tại Điều 57. Phân phối lợi nhuận 57.8 Giải pháp cho vấn đề thua lỗ của Quỹ Trong trường hợp Quỹ bị thua lỗ, Nhà Đầu tư có thể thực hiện bán lại Chứng chỉ Quỹ cho Quỹ theo quy định tại Điều lệ Quỹ về giao dịch chứng chỉ Quỹ.
9	Bổ sung tại khoản 2 tại Điều 58. Giá dịch vụ giám sát và lưu ký Giá dịch vụ lưu ký trên chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng theo quy định hiện hành.
10	Cập nhật các thông tin liên quan đến Chứng minh nhân dân (CMND) thay bằng Căn cước công dân (CCCD) trong toàn bộ nội dung.
11	Bổ sung nội dung phần 5. Trái phiếu niêm yết tại phần A – Giá trị tài sản tại Phụ lục 4: Phương pháp xác định giá trị tài sản - Giá yết bình quân (giá sạch) trên hệ thống giao dịch hoặc tên gọi khác, tùy thuộc vào quy định nội bộ của Sở giao dịch chứng khoán tại ngày có giao dịch gần nhất trước ngày định giá cộng lãi lũy kế; - Trường hợp không có giao dịch nhiều hơn 15 ngày tính đến ngày định giá <i>hoặc giá thị trường có biến động lớn theo quy định tại Sổ tay định giá đã được Ban đại diện Quỹ chấp thuận</i>, là một trong các mức giá sau: + Giá mua cộng lãi lũy kế; hoặc + Mệnh giá cộng lãi lũy kế; hoặc + Giá xác định theo phương pháp đã được ban đại diện quỹ chấp thuận.
12	Cập nhật tại Phụ lục IV. Phương pháp xác định giá trị tài sản tại phần Ghi chú mục A - Giá trị tài sản: - Các phương thức định giá do Ban Đại Diện Quỹ <i>phê duyệt</i> được <i>quy định</i> chi tiết tại Sổ tay định giá.

Điều 10:

Nghị quyết Đại hội có hiệu lực từ ngày ký.

Tài liệu đính kèm:

Tài liệu họp Đại hội Nhà Đầu tư

Thay mặt Đại hội Nhà Đầu tư
Chủ tịch Ban Đại Diện Quỹ



NGUYỄN THỊ HOẠT

Đại diện Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Kỹ Thương

Tổng Giám đốc



PHÍ TUẤN THÀNH





CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ
KỸ THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



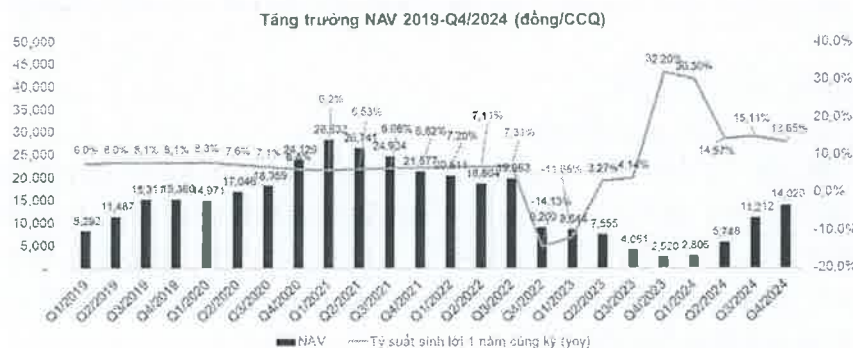
TÀI LIỆU HỌP ĐẠI HỘI NHÀ ĐẦU TƯ THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2024 LẦN THỨ HAI

QUỸ ĐẦU TƯ TRÁI PHIẾU TECHCOM TCBF

Kính trình Đại hội Nhà Đầu tư xem xét và thông qua tại Đại hội Nhà Đầu tư thường niên năm tài chính 2024 lần thứ hai Quỹ Đầu tư Trái phiếu Techcom (TCBF) các nội dung sau đây:

I. BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ NĂM 2024

Trong bối cảnh nền kinh tế Việt Nam năm 2024 ghi nhận mức tăng trưởng GDP ấn tượng đạt 7,1%, thị trường trái phiếu doanh nghiệp (TPDN) ghi nhận sự phục hồi rõ nét chủ yếu nhờ sự cải thiện trong cơ chế quản lý và tâm lý thị trường, Nhà đầu tư đã quan tâm hơn tới kênh đầu tư trái phiếu, quỹ trái phiếu,... Cuối năm 2024, giá trị tài sản ròng của quỹ ghi nhận tăng lên 14.020 tỷ đồng, ghi nhận mức tăng hơn 5,5 lần giá trị tài sản ròng trong năm 2023.



Biểu đồ tăng trưởng Giá trị tài sản ròng và Quy mô 2019 -2024

Nguồn: TCC

Trong năm 2024, tỷ suất sinh lời ghi nhận tăng trưởng 13,65% so với năm 2023. Tại thời điểm 31/12/2024, Giá trị tài sản ròng ("NAV") của Quỹ TCBF đạt 14.020 tỷ đồng, tương đương 20.199,60 đồng/CCQ.



Nguồn: TCC

Cuối năm 2024, tỷ trọng Trái phiếu doanh nghiệp chiếm 55%, Chứng chỉ tiền gửi chiếm 35% và Tiền và tiền gửi ngân hàng chiếm 10%.



II. BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2024 ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN

Báo cáo tài chính của Quỹ Đầu tư Trái phiếu Techcom cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024 đã kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.

Thông tin chi tiết của báo cáo tài chính Nhà Đầu tư có thể tham khảo website của Công ty Quản lý Quỹ tại mục Quan hệ Nhà Đầu tư/ Báo cáo tài chính kiểm toán.

III. BÁO CÁO GIÁM SÁT CỦA NGÂN HÀNG GIÁM SÁT NĂM 2024

Báo cáo ngân hàng giám sát của Quỹ Đầu tư Trái phiếu Techcom năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024 được đính kèm cùng báo cáo tài chính đã kiểm toán của Quỹ và được trình bày tại Đại hội Nhà Đầu tư bởi Ngân hàng giám sát.

Thông tin chi tiết của báo cáo tài chính kiểm toán Nhà Đầu tư có thể tham khảo website của Công ty Quản lý Quỹ tại mục Quan hệ Nhà Đầu tư/ Báo cáo tài chính kiểm toán.

IV. PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2024

Công ty Quản lý Quỹ Kỹ Thương trình Đại hội nhà đầu tư thông qua Phương án phân phối lợi tức năm tài chính 2024 của Quỹ Đầu Tư Trái Phiếu Techcom (TCBF), chi tiết như sau:

Quỹ TCBF thực hiện chia lợi tức năm tài chính 2024 theo quy định của pháp luật hiện hành và Điều lệ Quỹ

Hình thức thanh toán: tiền mặt.

Cách thức thanh toán: chuyển khoản.

Mức chi trả lợi tức và thời gian thực hiện: Đại hội Nhà Đầu tư ủy quyền cho Ban Đại diện Quỹ quyết định mức chi trả lợi tức năm tài chính 2024, cách thức, hình thức phân phối lợi nhuận và thời điểm thực hiện căn cứ tình hình thực tế, trên cơ sở tuân thủ quy định pháp luật có liên quan và Điều lệ quỹ; Công ty quản lý quỹ thực hiện các công việc liên quan đến việc phân phối lợi tức theo quyết định của Ban Đại diện quỹ.

V. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ NĂM 2025

Cập nhật thị trường chứng khoán Việt Nam

Thị trường chứng khoán Việt Nam trong năm 2025 được kỳ vọng sẽ tiếp tục đà tăng trưởng mạnh mẽ, nhờ vào sự hỗ trợ từ các yếu tố nội lực của nền kinh tế trong nước cũng như các cơ hội lớn đến từ thị trường quốc tế. Dưới đây là những động lực chính góp phần thúc đẩy sự phát triển của thị trường chứng khoán Việt Nam trong năm tới:

- **Tăng trưởng kinh tế ổn định.** Nền kinh tế Việt Nam dự kiến sẽ tiếp tục duy trì tốc độ tăng trưởng mạnh mẽ, tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển của thị trường tài chính. Theo mục tiêu mà Quốc hội giao cho Chính phủ, tăng trưởng kinh tế năm 2025 dự kiến đạt từ 6,5-7%, với mục tiêu phấn đấu đạt 7,5-8%. Đây là tín hiệu cho thấy sự cải thiện tích cực trong các hoạt động kinh tế, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp niêm yết phát triển và gia tăng lợi nhuận, từ đó tác động tích cực đến thị trường chứng khoán.
- **Nỗ lực cải thiện khung pháp lý.** Chính phủ cùng Bộ Tài chính đã và đang tập trung vào việc hoàn thiện khung pháp lý nhằm nâng cao tính minh bạch, an toàn và hấp dẫn của môi trường đầu tư. Các chính sách mới không chỉ giúp bảo vệ quyền lợi của nhà đầu tư mà còn tạo điều kiện để thị trường chứng khoán Việt Nam phát triển cả về quy mô lẫn chất lượng. Năm 2025 được kỳ vọng sẽ là năm của những bước tiến đột phá, khi thị trường chứng



khoản có thể đạt được những thành tựu mới nhờ sự thuận mạnh mẽ từ các chính sách vĩ mô.

- **Bùng nổ đầu tư công.** Với quyết tâm cải cách toàn diện bộ máy của hệ thống chính trị, tổng vốn đầu tư công dự kiến sẽ tăng từ 24% đến 31% so với năm 2024. Sự gia tăng này không chỉ thúc đẩy tăng trưởng GDP mà còn mở ra cơ hội phát triển lớn cho các ngành như xây dựng, vật liệu xây dựng, và logistics. Điều này hứa hẹn sẽ tạo ra một làn sóng tăng trưởng lan tỏa đến nhiều ngành nghề, qua đó hỗ trợ sự phát triển của thị trường chứng khoán.
- **Thu hút dòng vốn đầu tư nước ngoài.** Một sự kiện quan trọng được kỳ vọng trong năm 2025 là việc thị trường Việt Nam có thể được FTSE Russell nâng hạng lên thị trường mới nổi trong kỳ đánh giá vào tháng 9/2025. Nếu điều này thành hiện thực, đây sẽ là một cú hích lớn giúp tăng khả năng thu hút dòng vốn đầu tư nước ngoài, đặc biệt là từ các quỹ chỉ số quốc tế. Việc nâng hạng không chỉ mang lại dòng vốn mới mà còn cải thiện hình ảnh của thị trường chứng khoán Việt Nam trên bản đồ tài chính toàn cầu.
- **Sự hồi phục ổn định của ngành sản xuất.** Ngành sản xuất của Việt Nam được dự báo sẽ tiếp tục ổn định và tăng trưởng trong năm 2025, nhờ vào lợi thế từ chiến lược đa dạng hóa chuỗi cung ứng toàn cầu "Trung Quốc +1". Chiến lược này đã khiến Việt Nam trở thành điểm đến hấp dẫn cho dòng vốn FDI. Bên cạnh đó, sự gia tăng các đơn hàng xuất khẩu cũng sẽ tạo động lực quan trọng, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của các doanh nghiệp sản xuất và thúc đẩy giá trị trên thị trường chứng khoán.
- **Phát triển tài chính xanh.** Năm 2025 được xem là một cột mốc quan trọng đối với sự phát triển của thị trường tài chính Việt Nam, khi tài chính xanh đang ngày càng khẳng định vai trò là động lực chính thúc đẩy tăng trưởng bền vững. Những sản phẩm tài chính thân thiện với môi trường, cùng các chính sách khuyến khích đầu tư vào năng lượng tái tạo, dự kiến sẽ góp phần thu hút thêm dòng vốn từ cả trong và ngoài nước.

Nhìn chung, năm 2025 hứa hẹn sẽ là một năm nhiều triển vọng với những cơ hội lớn cho thị trường chứng khoán Việt Nam, khi các yếu tố nội tại và ngoại vi đều đang hội tụ để tạo ra một nền tảng vững chắc cho sự tăng trưởng dài hạn.

Trái phiếu chính phủ

KBNN đã công bố kế hoạch phát hành trái phiếu năm 2025 với khối lượng 500.000 tỷ VNĐ (+25% so với kế hoạch 2024). Lượng trái phiếu chính phủ đảo hạn trong năm 2025 không lớn khi chỉ ở ngưỡng 28,000 tỷ đồng, thấp trong vòng 4 năm trở lại đây. Tuy nhiên, nhu cầu vay của Chính phủ năm 2025 tăng mạnh với ước tính khoảng 20,6% so với kế hoạch vay Chính phủ năm 2024. Kế hoạch phát hành này có thể gây áp lực tăng lên lợi suất trái phiếu chính phủ. Áp lực tăng lên lợi suất trái phiếu có thể xuất hiện đặc biệt vào Quý 1; tuy nhiên, diễn biến thị trường sau đó có thể thuận lợi hơn, đưa lãi suất trái phiếu đi ngang. Các yếu tố tác động đến mặt bằng lãi suất TPCP như sau:

- Trên thị trường quốc tế, Chỉ số DXY đã vào xu hướng tăng trở lại khi kỳ vọng về việc cắt giảm lãi suất trong 2025 sẽ chậm hơn dự kiến do các số liệu tăng trưởng kinh tế của Mỹ giữ ở mức tích cực, thị trường việc làm phục hồi và lạm phát vẫn còn lo ngại quan ngại với các nhà điều hành chính sách. Bên cạnh đó, tình hình kinh tế yếu tại thị trường EU, Trung Quốc cũng củng cố sức khỏe của đồng Dollar. Lộ trình hạ lãi suất của Fed cho thấy sự trì hoãn trong năm 2025, tính đến thời điểm hiện tại thị trường dự báo Fed nhiều khả năng sẽ tiến hành 0-2 lần hạ lãi suất trong năm thay vì 3 lần như dự báo trước đó.

- Áp lực tỷ giá tiếp tục được dự báo trong tháng tiếp theo, do đó thanh khoản tại thị trường liên ngân hàng được dự báo ở ngưỡng kém dồi dào, lãi suất liên ngân hàng nhiều khả năng sẽ duy trì ở ngưỡng cao ở vùng 4 - 4.5%
- Trước áp lực tỷ giá nhất định, NHNN đã có động thái nâng tỷ giá trung tâm và nâng tỷ giá bán ra với các NHTMCP.

Kế hoạch hoạt động TCBF năm 2025

Nắm bắt triển vọng thị trường trong năm 2025, Quỹ sẽ tiếp tục:

- Tích cực tìm kiếm các cơ hội đầu tư trên thị trường vào TPDN và CCTG với kì hạn và lãi suất phù hợp
- Song song sẽ xem xét gửi tiền ngắn hạn tại các TCTD lớn để tối ưu hóa chờ cơ hội đầu tư cũng như vẫn đảm bảo thanh khoản khi cần thiết

VI. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN ĐẠI DIỆN QUỸ NĂM 2025

(i) Báo cáo ngân sách hoạt động năm 2024

STT	Loại chi phí	Thực tế năm 2024 (VNĐ)	Ngân sách năm 2024 (VNĐ)	% thực tế/ngân sách
I	Thù lao Ban Đại diện	720.000.000	720.000.000	
II	Chi phí đi lại và khách sạn	118.898.309	240.000.000	
1	Chi phí vé máy bay	11.092.466	75.000.000	
2	Chi phí khách sạn	74.478.582	145.000.000	
3	Chi phí khác	33.327.261	20.000.000	
III	Chi phí phòng họp	121.033.419	80.000.000	
	Tổng cộng	959.931.728	1.040.000.000	92,30%

- Ngân sách chi phí hoạt động của Ban Đại diện 2024 được sử dụng cho 3 thành viên Ban Đại diện với mức thù lao được thông qua tại Đại hội Nhà Đầu tư là 20 triệu đồng/người/tháng.
- Ban Đại diện họp theo định kỳ hàng quý (3 lần tổ chức qua conference call, 1 lần tổ chức họp trực tiếp)

(ii) Kế hoạch hoạt động năm 2025

a) Ngân sách đề nghị phê duyệt cho năm 2025:

TCC đề xuất Đại hội Nhà Đầu tư phê duyệt đề xuất ngân sách chi phí hoạt động Ban Đại diện năm 2025 như mức ngân sách phê duyệt năm 2024:

STT	Loại chi phí	Ngân sách năm 2025 (VNĐ)	Thực tế năm 2024 (VNĐ)	% thay đổi
I	Thù lao Ban Đại diện	720.000.000	720.000.000	
II	Chi phí đi lại và khách sạn	172.000.000	118.898.309	
1	Chi phí vé máy bay	12.000.000	11.092.466	
2	Chi phí khách sạn	100.000.000	74.478.582	
3	Chi phí phòng họp	60.000.000	33.327.261	
III	Các chi phí khác liên quan đến cuộc họp Ban Đại diện	140.000.000	121.033.419	
	Tổng cộng	1.032.000.000	959.931.728	7,51%



Cơ sở đề xuất ngân sách:

- Chi phí liên quan đến vé máy bay, khách sạn, vận chuyển năm 2025 dự kiến sẽ điều chỉnh theo nhu cầu thực tế phát sinh năm 2024 và báo giá của các đơn vị cung cấp dịch vụ.
- Trong trường hợp số thành viên BDD tăng/giảm thì ngân sách này sẽ được điều chỉnh tăng/giảm tương ứng dựa trên mức chi phí cấu thành ngân sách nêu trên.
- Các chi phí khác liên quan đến cuộc họp Ban Đại diện là chi phí đi lại, ăn ở của các cán bộ nhân viên của Công ty Quản lý Quỹ đang quản lý trực tiếp Quỹ sẽ tham gia vào các cuộc họp của Ban Đại diện Quỹ để báo cáo tình hình hoạt động của Quỹ, cập nhật tình hình thị trường cũng như giải đáp các câu hỏi của Ban Đại diện trong các cuộc họp.

VII. LỰA CHỌN CÔNG TY KIỂM TOÁN CHO QUỸ NĂM TÀI CHÍNH 2025

Thông qua ủy quyền cho Ban Đại diện Quỹ lựa chọn một công ty kiểm toán trong danh sách nêu dưới đây để thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính bán niên và kết thúc năm tài chính 2025 cho Quỹ TCBF theo quy định tại Điều lệ Quỹ và pháp luật có liên quan:

1. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam
2. Công ty TNHH PwC (Việt Nam)
3. Công ty TNHH KPMG Việt Nam
4. hoặc một trong các công ty kiểm toán khác thỏa mãn các điều kiện:
 - a) Có giấy phép được cung cấp dịch vụ kiểm toán do Bộ Tài chính cấp;
 - b) Có đầy đủ khả năng cung cấp dịch vụ kiểm toán;
 - c) Được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cho phép kiểm toán Quỹ Đầu tư;
 - d) Không phải là người có liên quan của Công ty Quản lý Quỹ hoặc Ngân hàng giám sát.

VIII. ỦY QUYỀN CHO BAN ĐẠI DIỆN QUỸ

Quyết định về mức Giá dịch vụ Quản lý Quỹ:

Theo nội dung quy định tại Điều 20 Điều lệ quỹ, Đại hội Nhà đầu tư phê duyệt và ủy quyền cho Ban Đại diện quỹ quyết định:

- Quyết định mức Giá dịch vụ Quản lý trong mức tối đa là 1,5%/NAV/năm.
- Hiệu lực của việc điều chỉnh Giá dịch vụ Quản lý sau khi Ban Đại diện Quỹ phê duyệt sẽ được Công ty quản lý Quỹ công bố trên trang website.
- Trường hợp thay đổi Giá dịch vụ Quản lý vượt mức tối đa nêu trên sẽ phải được Đại Hội Nhà Đầu Tư phê duyệt

IX. SỬA ĐỔI BỔ SUNG ĐIỀU LỆ QUỸ

Kính trình Đại hội Nhà Đầu tư xem xét và phê duyệt các đề xuất sửa đổi và bổ sung Điều lệ Quỹ nêu tại nội dung bên dưới:

STT	Khoản mục, điều của Điều lệ mới	Khoản mục, điều của Điều lệ cũ	Lý do sửa đổi, bổ sung
1	Cập nhật địa chỉ của Công ty Quản lý Quỹ Tầng 20, Tòa nhà Techcombank, số 6 phố Quang Trung, Phường Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.	Tầng 28, Tòa C5, số 119 Trần Duy Hưng, Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, Hà Nội.	Cập nhật theo thực tế hoạt động của Công ty Quản lý Quỹ.
2	Cập nhật nội dung nêu tại phần CƠ SỞ PHÁP LÝ - Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2021 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp; - Luật số 03/2022/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đầu tư công, Luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật đầu tư, Luật nhà ở, Luật đấu thầu, Luật điện lực, Luật doanh nghiệp, Luật thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật thi hành án dân sự có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 3 năm 2022. - Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2021; - Luật số 56/2024/QH15 do Quốc hội thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách Nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài	- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2021 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp; - Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2021;	Cập nhật theo thực tế các định luật được ban hành.



sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ Quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính; • Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2021; • Nghị định số 156/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2021; • Thông tư số 101/2021/TT-BTC ngày 17 tháng 11 năm 2021 quy định giá dịch vụ trong lĩnh vực chứng khoán áp dụng tại Sở giao dịch chứng khoán và Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam • Thông tư số 102/2021/TT-BTC ngày 17 tháng 11 năm 2021 của Bộ Tài chính quy định giá dịch vụ trong lĩnh vực chứng khoán áp dụng tại các tổ chức kinh doanh chứng khoán, ngân hàng thương mại tham gia vào thị trường chứng khoán Việt Nam; • Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính về Hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2021;	Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2021; • Nghị định số 156/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2021; • Thông tư số 83/2024/TT-BTC ngày 26 tháng 11 năm 2024 hướng dẫn cơ chế, chính sách về giá dịch vụ trong lĩnh vực chứng khoán do nhà nước định giá áp dụng tại Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam và các công ty con, Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam • Thông tư số 102/2021/TT-BTC ngày 17 tháng 11 năm 2021 của Bộ Tài chính quy định giá dịch vụ trong lĩnh vực chứng khoán áp dụng tại các tổ chức kinh doanh chứng khoán, ngân hàng thương mại tham gia vào thị trường chứng khoán Việt Nam; • Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính về Hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2021; • Thông tư số 68/2024/TT-BTC ngày 18 tháng 9 năm 2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về giao dịch chứng khoán trên hệ thống giao dịch chứng khoán; bù trừ và thanh toán giao dịch chứng khoán; hoạt động của công ty chứng khoán và công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;
--	--

	• Thông tư số 98/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính về Hướng dẫn hoạt động và quản lý quỹ đầu tư chứng khoán, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2021; • Thông tư số 99/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn về hoạt động của công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2021; • Thông tư số 119/2020/TT-BTC quy định hoạt động đăng ký, lưu ký, bù trừ và thanh toán giao dịch chứng khoán; • Thông tư số 120/2020/TT-BTC quy định giao dịch cổ phiếu niêm yết, đăng ký giao dịch và chứng chỉ quỹ, trái phiếu doanh nghiệp, chứng quyền có bảo đảm niêm yết trên hệ thống giao dịch chứng khoán; • Thông tư 51/2021/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân trong hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam; • Thông tư 198/2012/TT-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2012 của Bộ Tài chính về Chế độ kế toán áp dụng cho Quỹ mở; • Thông tư số 197/2015/TT-BTC ngày 03 tháng 12 năm 2015 của Bộ Tài chính ban hành Quy định về hành nghề chứng khoán; • Các văn bản pháp lý liên quan khác.	• Thông tư số 98/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính về Hướng dẫn hoạt động và quản lý quỹ đầu tư chứng khoán, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2021; • Thông tư số 99/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn về hoạt động của công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2021; • Thông tư số 119/2020/TT-BTC quy định hoạt động đăng ký, lưu ký, bù trừ và thanh toán giao dịch chứng khoán; • Thông tư số 120/2020/TT-BTC quy định giao dịch cổ phiếu niêm yết, đăng ký giao dịch và chứng chỉ quỹ, trái phiếu doanh nghiệp, chứng quyền có bảo đảm niêm yết trên hệ thống giao dịch chứng khoán; • Thông tư 51/2021/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân trong hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam; • Thông tư 198/2012/TT-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2012 của Bộ Tài chính về Chế độ kế toán áp dụng cho Quỹ mở; • Thông tư số 197/2015/TT-BTC ngày 03 tháng 12 năm 2015 của Bộ Tài chính ban hành Quy định về hành nghề chứng khoán; • Các văn bản pháp lý liên quan khác.	Bổ sung làm rõ thêm về ngày định giá hàng tháng theo quy định.
3	Bổ sung nội dung nêu tại phần CÁC ĐỊNH NGHĨA VÀ NGUYÊN TẮC GIẢI THÍCH “ Ngày định giá” Là ngày mà Công ty Quản Lý Quỹ xác định giá trị tài sản ròng của Quỹ theo quy định tại Luật chứng khoán và Điều lệ Quỹ. Đối với kỳ định giá hàng tháng, ngày định giá là ngày đầu tiên của tháng tiếp theo.	“ Ngày định giá” Là ngày mà Công ty Quản Lý Quỹ xác định giá trị tài sản ròng của Quỹ theo quy định tại Luật chứng khoán và Điều lệ Quỹ.	

4	Cập nhật nội dung nêu tại Điều 10. Hạn mức đầu tư 10.1. Danh mục đầu tư của quỹ phải phù hợp với mục tiêu và chính sách đầu tư đã được quy định tại Điều lệ quỹ và công bố tại Bản cáo bạch. Cơ cấu danh mục đầu tư của Quỹ phải bảo đảm tuân thủ các hạn mức đầu tư sau: 	Điều 10. Hạn chế đầu tư 10.1. Hạn mức của Quỹ được quy định chi tiết tuân thủ các quy định tại Thông tư hướng dẫn hoạt động và quản lý các quỹ đầu tư chứng khoán. Cơ cấu danh mục đầu tư của Quỹ phải bảo đảm tuân thủ các hạn mức đầu tư sau: 	Cập nhật theo quy định Thông tư số 98/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020
5	Bổ sung tại Khoản 2 tại Điều 26. Quyền và nghĩa vụ của Ban Đại Diện quỹ và thành viên Ban Đại Diện Quỹ 26.2 Phê duyệt số tay định giá giá trị tài sản ròng của quỹ (trong đó có bao gồm trường hợp xác định giá trị tài sản khi giá thị trường của tài sản có biến động lớn (nếu áp dụng)); danh sách các tổ chức cung cấp bảo giá không phải là người có liên quan của công ty quản lý quỹ và ngân hàng giám sát, phê duyệt danh sách các tổ chức tín dụng mà quỹ được gửi tiền và đầu tư công cụ thị trường tiền tệ mà quỹ được phép đầu tư theo quy định tại điểm a, b khoản 3, Điều 9, Điều lệ quỹ; Chấp thuận các giao dịch vào các tài sản được phép đầu tư theo phương thức thỏa thuận (trừ trường hợp giao dịch thực hiện trên hệ thống giao dịch của Sở giao dịch chứng khoán).	26.2. Phê duyệt số tay định giá giá trị tài sản ròng của quỹ; danh sách các tổ chức cung cấp bảo giá không phải là người có liên quan của công ty quản lý quỹ và ngân hàng giám sát, phê duyệt danh sách các tổ chức tín dụng mà quỹ được gửi tiền và đầu tư công cụ thị trường tiền tệ mà quỹ được phép đầu tư theo quy định tại điểm a, b khoản 3, Điều 9, Điều lệ quỹ; Chấp thuận các giao dịch vào các tài sản được phép đầu tư theo phương thức thỏa thuận (trừ trường hợp giao dịch thực hiện trên hệ thống giao dịch của Sở giao dịch chứng khoán).	Cập nhật theo thực tế hoạt động của Quỹ
6	Cập nhật nội dung nêu tại Điều 40. Trách nhiệm của Tổ chức cung cấp dịch vụ có liên quan 40.2. Phạm vi hoạt động, chức năng, nhiệm vụ của các bên nhận ủy quyền a) Đối với dịch vụ quản trị quỹ đầu tư: - Ghi nhận kế toán các giao dịch của quỹ; ghi nhận biến động phản ánh dòng tiền ra, vào quỹ; - Lập báo cáo tài chính quỹ; phối hợp, hỗ trợ tổ chức kiểm toán của quỹ trong việc thực hiện kiểm toán cho quỹ; - Xác định giá trị tài sản ròng của quỹ, giá trị tài sản ròng	40.2. Phạm vi hoạt động, chức năng, nhiệm vụ của các bên nhận ủy quyền a) Đối với dịch vụ quản trị quỹ đầu tư: - Lập báo cáo kế toán về các giao dịch của Quỹ; ghi nhận các lưu chuyển dòng tiền vào và ra của Quỹ; - Chuẩn bị báo cáo tài chính cho Quỹ; phối hợp và hỗ trợ tổ chức kiểm toán của Quỹ tiến hành hoạt động kiểm toán Quỹ; - Thực hiện xác định NAV của Quỹ và NAV trên mỗi đơn vị	Cập nhật theo quy định Thông tư số 98/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020

	trên một chứng chỉ quỹ theo quy định của pháp luật và tại Điều lệ quỹ.	dựa trên chính sách kế toán của Quỹ phù hợp với các tài liệu Quỹ và luật áp dụng, với tần suất theo thỏa thuận giữa tổ chức cung cấp dịch vụ quản trị Quỹ và Công ty Quản Lý Quỹ.	Cấp nhất theo thực tế hoạt động của Quỹ.
7	Sửa đổi khoản 2, 3, 4 và 5 tại Điều 54. Quy trình định giá tài sản Quỹ 54.2 Tại Ngày Định Giá cho mục đích giao dịch chứng chỉ Quỹ, Công ty Quản Lý Quỹ và Ngân Hàng Giám Sát xác nhận NAV và NAV trên một Chứng chỉ quỹ; Công Ty Quản Lý Quỹ công bố NAV trên một Đơn Vị Quỹ được tính tại ngày làm việc liền sau Ngày Định Giá. 54.3 Trong ngày giao dịch Chứng Chỉ Quỹ: Tổ chức cung cấp dịch vụ Đại Lý Chuyển Nhượng tính toán kết quả giao dịch Chứng Chỉ Quỹ của Nhà Đầu Tư. 54.4 Trong ngày giao dịch Chứng Chỉ Quỹ nhưng không quá ngày giao dịch chứng chỉ quỹ tiếp theo: Tổ chức cung cấp dịch vụ Đại Lý Chuyển Nhượng sẽ cập nhật đầy đủ thông tin về sở hữu sau giao dịch của Nhà Đầu Tư tại Sổ Đăng Ký và cung cấp thông tin cho Đại Lý Phân Phối để gửi bản xác nhận giao dịch cho Nhà Đầu Tư. 54.5 Trong thời gian năm (05) Ngày Làm Việc sau ngày giao dịch Chứng Chỉ Quỹ: Công ty Quản lý Quỹ sẽ chuyển tiền mua lại Chứng Chỉ Quỹ	 54.2 Tại ngày sau Ngày Định Giá - Công ty Quản Lý Quỹ và Ngân Hàng Giám Sát xác nhận NAV trên một Chứng chỉ quỹ; - Công ty Quản Lý Quỹ Công bố NAV trên một Chứng chỉ quỹ. 54.3 Trong thời hạn ba (03) Ngày Làm Việc sau ngày giao dịch Chứng Chỉ Quỹ: Tổ chức cung cấp dịch vụ Đại Lý Chuyển Nhượng tính toán kết quả giao dịch Chứng Chỉ Quỹ của Nhà Đầu Tư. 54.4 Trong thời hạn ba (03) Ngày Làm Việc sau ngày giao dịch Chứng Chỉ Quỹ nhưng không quá ngày giao dịch chứng chỉ quỹ tiếp theo: Tổ chức cung cấp dịch vụ Đại Lý Chuyển Nhượng sẽ cập nhật đầy đủ thông tin về sở hữu sau giao dịch của Nhà Đầu Tư tại Sổ Đăng Ký và cung cấp thông tin cho Đại Lý Phân Phối để gửi bản xác nhận giao dịch cho Nhà Đầu Tư. 54.5 Trong thời gian năm (05) Ngày Làm Việc sau ngày giao dịch Chứng Chỉ Quỹ: Tổ chức cung cấp dịch vụ Đại Lý Chuyển Nhượng sẽ chuyển tiền mua lại Chứng Chỉ Quỹ theo đăng ký thông tin tài khoản	



	theo đăng ký thông tin tài khoản của Nhà Đầu Tư. Chi tiết ngày thanh toán tiền mua lại chứng ngày thanh toán tiền mua lại chứng chỉ quỹ sẽ được Công ty Quản Lý Quỹ công bố trên trang Công ty Quản Lý Quỹ công bố trên trang thông tin điện tử (website) theo từng thời kỳ.	của Nhà Đầu Tư. Chi tiết ngày thanh toán tiền mua lại chứng chỉ quỹ sẽ được Công ty Quản Lý Quỹ công bố trên trang web theo từng thời kỳ.	
8	Bổ sung tại Điều 57. Phân phối lợi nhuận 57.8 Giải pháp cho vấn đề thua lỗ của Quỹ Trong trường hợp Quỹ bị thua lỗ, Nhà Đầu tư có thể thực hiện bán lại Chứng chỉ Quỹ cho Quỹ theo quy định tại Điều lệ Quỹ về giao dịch chứng chỉ Quỹ.		Cập nhật theo yêu cầu tại Phụ lục I Thông tư 98 về Điều lệ mẫu của Quỹ Đầu tư chứng khoán
9	Bổ sung tại Khoản 2 tại Điều 58. Giá dịch vụ giám sát và lưu ký về giá dịch vụ lưu ký Giá dịch vụ lưu ký trên chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng theo quy định hiện hành.		Bổ sung do giá dịch vụ lưu ký sẽ tính thuế VAT theo Luật Thuế giá trị gia tăng 2024 có hiệu lực từ ngày 01/07/2025.
10	Cập nhật các nội dung liên quan đến Chứng minh nhân dân (CMND) thay bằng Căn cước công dân (CCCD) trong toàn bộ nội dung.		Cập nhật theo căn cứ khoản 2 Điều 46 của Luật Căn cước 2023.



	Bổ sung nội dung phần 5. Trái phiếu niêm yết tại phần A – Giá trị tài sản tại Phụ lục 4: Phương pháp xác định giá trị tài sản - Giá yết bình quân (giá sạch) trên hệ thống giao dịch hoặc tên gọi khác, tùy thuộc vào quy định nội bộ của Sở giao dịch chứng khoán tại ngày có giao dịch gần nhất trước ngày định giá cộng lãi lũy kế; - Trường hợp không có giao dịch nhiều hơn 15 ngày tính đến ngày định giá <i>hoặc giá thị trường có biến động lớn theo quy định tại Sổ tay định giá đã được Ban đại diện Quỹ chấp thuận</i>, là một trong các mức giá sau: + Giá mua cộng lãi lũy kế; hoặc + Mệnh giá cộng lãi lũy kế; hoặc + Giá xác định theo phương pháp đã được ban đại diện quỹ chấp thuận.	Cập nhật theo thực tế hoạt động của Quỹ
11	- Trường hợp không có giao dịch nhiều hơn 15 ngày tính đến ngày định giá, là một trong các mức giá sau: + Giá mua cộng lãi lũy kế; hoặc + Mệnh giá cộng lãi lũy kế; hoặc + Giá xác định theo phương pháp đã được ban đại diện quỹ chấp thuận.	Sửa lỗi soạn thảo văn bản
12	Cập nhật tại Phụ lục IV. Phương pháp xác định giá trị tài sản tại phần Ghi chú mục A- Giá trị tài sản: - Các phương thức định giá do Ban Đại Diện Quỹ <i>phê duyệt</i> được <i>quy định</i> chi tiết tại Sổ tay định giá.	Các phương thức định giá do Ban Đại Diện Quỹ được chi tiết tại Sổ tay định giá.